

Số/No: 04 /2026/CBTT-NM

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 04 năm 2026
Tuyen Quang, 02 April 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG **EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange
- Các Quý Cổ đông/ Esteemed Shareholders

- Tên tổ chức/*Name of organization*: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẬM MU / *Nam Mu Hydropower Joint Stock Company*
- Mã chứng khoán/*Stock code*: HJS
- Địa chỉ/*Address*: Xã Tân Quang, tỉnh Tuyên Quang/ *Tan Quang Commune, Tuyen Quang Province*
- Điện thoại liên hệ/*Tel*: 0219.3827.276 Fax: 0219.3827.276
- Người được ủy quyền CBTT/*Authorized person to disclose information*: Ông/Mr Trần Xuân Du - Chức vụ/*Position*: Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*.

I; Loại thông tin công bố/ *Type of information disclosed*: Bất thường/
Extraordinary.

II; Nội dung công bố thông tin/ *Information disclosure content*:

- Công ty CP thủy điện Nậm Mu công bố thông tin như sau/ *Nam Mu Hydropower Joint Stock Company announces the following information*:

Thông báo mời họp và dự thảo tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *Notice of meeting and draft documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders*.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố/ *We hereby commit that the information published above is true and take full legal responsibility for the content of the published information*.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông tin công bố/ *Website address posting all published information*: thuydiennammu.com.vn

*** Tài liệu đính kèm / *Attached documents*:**

- Thông báo ngày 02/04/2026
- Notice date: 02/04/2026

Người được UQCBTT/ *Authorized person to disclose information*



Trần Xuân Du

CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN NẬM MU

Mã Chứng khoán HJS

Mã số doanh nghiệp: 5100174626

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: **Quý cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu.**

Hội đồng quản trị trân trọng kính mời Quý vị cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty:

1. Thời gian: 08h00 ngày 25 tháng 04 năm 2026 (thứ Bảy)

2. Địa điểm: Hội trường tầng 9, Tòa nhà Sông Đà 9, Đường Nguyễn Hoàng, Phường Từ Liêm, TP Hà Nội.

3. Thành phần tham dự Đại hội: Tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu (HJS) theo danh sách do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 26/03/2026 hoặc những người được ủy quyền tham gia họp lệ.

4. Chương trình và tài liệu họp: Chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ: www.thuydiennammu.com.vn

5. Trường hợp Quý cổ đông không đến dự Đại hội trực tiếp: Có thể ủy quyền cho cá nhân khác đi dự hoặc ủy quyền cho TV Hội đồng quản trị của Công ty (quý vị cổ đông có thể tham khảo mẫu giấy ủy quyền đính kèm).

6. Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội xuất trình giấy tờ sau: (i) Thông báo mời họp, (ii) CCCD/CMT/hộ chiếu, (iii) giấy ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội), (iv) giấy tờ chứng minh là đại diện cổ đông (nếu cổ đông là tổ chức).

7. Địa chỉ liên hệ: Trường hợp cần hỗ trợ thêm, cổ đông vui lòng liên hệ với Công ty theo địa chỉ sau:

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ - Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu

Địa chỉ: Thôn Tân Thắng, Xã Tân Quang, Tỉnh Tuyên Quang

Email: tchcnammu@gmail.com.

Điện thoại: (0219)3827276

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thế Quang



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẬM MU

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẬM MU**

1, Người ủy quyền

Tên cổ đông:

GCNDN (Hộ chiếu//CCCD/CMND)..... cấp ngày/...../..... tại.....

Địa chỉ:

Đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

- Tên người đại diện theo pháp luật: Chức vụ:

- CCCD/CMND)..... cấp ngày/...../..... tại.....

- Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu:

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

Họ và tên:

Số CCCD (Hộ chiếu/CMND): cấp ngày:..... Tại.....

Hoặc ủy quyền cho TV HĐQT Công ty CP Thủy điện Nậm Mu có tên sau:

+ Ông: Trần Thế Quang Chủ tịch HĐQT

+ Ông: Bùi Trọng Cần TV HĐQT, GD Cty

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu và được quyền biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung của Đại hội.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu.

..... ngày tháng năm 2026

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG THAM DỰ/ NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NAM MU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Ngày 25 tháng 4 năm 2026

TT	Nội dung chương trình	Thời gian	Người thực hiện
1	Đón tiếp cổ đông và phát tài liệu	07h30 - 08h30	Ban tổ chức
2	- Báo cáo của Ban tổ chức về tình hình cổ đông tham dự đại hội. - Khai mạc và giới thiệu đại biểu	08h30 - 08h40	Ban tổ chức
3	- Giới thiệu Ban chủ tọa Đại hội; - Giới thiệu Ban Thư ký đại hội; (<i>Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội</i>) - Giới thiệu đề cử Ban kiểm phiếu (<i>Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội</i>)	08h40 - 08h50	Ban tổ chức
4	- Thông qua nội dung chương trình làm việc của Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	08h50 - 09h05	Ban Chủ tọa
5	Báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026	09h05 - 09h20	GD Cty
6	- Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty kiểm toán độc lập - Báo cáo hoạt động của BKS công ty năm 2025; chương trình hoạt động năm 2026 - Tờ trình thông qua danh sách công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026	09h20 - 09h30	BKS
7	Báo cáo hoạt động của HĐQT công ty năm 2025; chương trình hoạt động năm 2026	09h30 - 09h40	HĐQT
8	Các tờ trình của HĐQT 8.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; 8.2. Lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2025 và kế hoạch năm 2026; 8.3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty; 8.4. Các nội dung đề nghị ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT	09h40 - 09h55	HĐQT
9	Đại hội thảo luận thông qua các báo cáo và Chủ tọa đại hội giải đáp các ý kiến của cổ đông.	09h55 - 10h30	Ban Chủ tọa
10	Biểu quyết thông qua các nội dung;	10h30 - 10h40	Ban Chủ tọa, Ban kiểm phiếu
11	Giải lao	10h40 - 11h00	
12	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung	11h00 - 11h15	Ban kiểm phiếu
13	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	11h15 - 11h25	Ban Chủ tọa Ban thư ký
14	Bế mạc đại hội	11h25 - 11h30	Chủ tọa

Thời gian trên là dự kiến của BTC; Đại hội sẽ tiến hành phù hợp với các nội dung đề ra dưới sự điều hành của Chủ tọa



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
NẬM MU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẬM MU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu năm 2026 được thực hiện theo quy chế sau đây:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu (sau đây gọi tắt là Đại hội).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp của cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thành công và tuân thủ các quy định của Pháp luật.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội: Cổ đông sở hữu cổ phần của HJS theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 26/03/2026 hoặc những người được ủy quyền tham gia họp lệ.
2. Quyền của cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản.

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận **Phiếu biểu quyết** sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

e. Cổ đông, người được ủy quyền của cổ đông dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Cổ đông hay người được ủy quyền của cổ đông dự họp khi tham dự Đại hội phải xuất trình các giấy tờ theo quy định tại **Thông báo mời họp** và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

b. Ăn mặc lịch sự, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự.

c. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo Điều 12 của quy chế này, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

d. Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

e. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

f. Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường trong Đại hội.

g. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.

h. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa Đại hội:

1. Ban Chủ tọa gồm Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua có chức năng điều khiển Đại hội

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số

cổ đông tham dự;

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty*) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Ban chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Ban chủ tọa bao gồm: Ghi chép biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Ban chủ tọa.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị công ty quyết định thành lập để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách như Chứng minh nhân dân/CCCD/ hộ chiếu, thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp **Phiếu biểu quyết** và các tài liệu họp liên quan khác;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại thời điểm: Trước khi khai mạc Đại hội;

4. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua;
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng **Phiếu biểu quyết** thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.
3. Lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Chương III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội ngày 26/03/2026.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết như quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Nghị quyết, Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 10. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty và thể lệ Biểu quyết, Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để **tán thành, không tán thành** hoặc **không có ý kiến** đối với những vấn đề thông qua trong Đại hội.

Điều 11. Phiếu biểu quyết

1. **Phiếu biểu quyết** phải đóng dấu treo của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.

2. Giá trị biểu quyết của **Phiếu biểu quyết** tương ứng với số cổ phần có quyền

biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội.

Điều 12. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Việc biểu quyết các nội dung không ghi trong Phiếu biểu quyết được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp bằng giơ tay tại Đại hội.

2. Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc đưa ra duy nhất một phương án như tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung cần lấy ý kiến và được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận và cho vào hòm phiếu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Là **Phiếu biểu quyết** do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có dấu treo của Công ty;

- **Phiếu biểu quyết** không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.

b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- **Phiếu biểu quyết** không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

- **Phiếu biểu quyết** không có dấu treo của Công ty;

- **Phiếu biểu quyết** bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;

- **Phiếu biểu quyết** không đánh dấu phương án nào;

- **Phiếu biểu quyết** đánh dấu từ 2 phương án trở lên;

4. Cách tính kết quả nội dung biểu quyết: Bằng số cổ phần biểu quyết **chia cho** số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 13. Quy định về kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu:

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:

a. Ban kiểm phiếu làm việc trong một phòng hoặc khu vực riêng dưới sự giám sát của HĐQT công ty.

b. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu và sử dụng thành viên giúp việc khi cần thiết.

c. Kiểm tra lần lượt từng phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.

d. Niêm phong toàn bộ phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho HĐQT.

2. Lập và công bố kết quả kiểm phiếu:

a. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

b. Nội dung biên bản kiểm phiếu phải có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều lệ công ty.

c. Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của Trưởng ban Kiểm phiếu, Người đại diện theo pháp luật và Chủ tọa Đại hội.

Điều 14. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự Đại hội và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban chủ tọa.

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận. Đại hội thống nhất tổng thời gian phát biểu của một cổ đông không quá 05 phút, nếu quá thời lượng này, Chủ tọa có thể yêu cầu cổ đông lập câu hỏi, kiến nghị bằng văn bản gửi tới Ban Thư ký và Ban chủ tọa sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 15. Biên bản Đại hội

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 16. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và công bố trên website của Công ty trong vòng 24h kể từ khi Đại hội bế mạc.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 17 điều, được đọc công khai tại đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2025.

1. Thực hiện sản xuất kinh doanh.

Năm 2025 hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất kinh doanh điện nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An.
- Tiến hành các công việc tái cấu trúc công ty theo chủ trương được phê duyệt.
- Xây dựng phương án giá điện và đàm phán gia hạn HĐMBĐ NMTĐ Nậm Mu.
- Nghiên cứu đầu tư Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng.

1.1. Kết quả các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2025:

- Tổng giá trị SXKD : 136,7/130,0 tỷ đồng, đạt 105% KH năm
- Tổng doanh thu : 126,9/120,0 tỷ đồng, đạt 106% KH năm
- Lợi nhuận trước thuế : 49,4/46,5 tỷ đồng, đạt 106% KH năm
- Lợi nhuận sau thuế : 39,2/37,6 tỷ đồng, đạt 104% KH năm
- Nộp Nhà nước : 41,9/33,2 tỷ đồng đạt 126% KH năm

1.2. Tóm tắt kết quả tài chính chủ yếu Công ty CPTĐ Nậm Mu năm 2025:

- Doanh thu : 126,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 39,2 tỷ đồng
- Tổng tài sản cuối kỳ : 343,4 tỷ đồng, trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn : 127,8 tỷ đồng
 - Tài sản dài hạn : 215,6 tỷ đồng
- Tổng nguồn vốn : 343,4 tỷ đồng, trong đó:
 - Nợ phải trả : 41,6 tỷ đồng
 - Vốn chủ sở hữu : 301,8 tỷ đồng

Kết quả thực hiện tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, hoàn thành ngày 10/03/2026.

2. Công tác phát điện kinh doanh nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An.

Năm 2025 tổng sản lượng phát điện các nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An: 156,9/147,5 triệu kWh đạt 106% KH. Tổng doanh thu phát điện đạt: 121,4/117,5 tỷ đồng đạt 103% KH. Chi tiết phát điện các nhà máy:

- Thủy điện Nậm Mu : Sản lượng 65,9 triệu kWh, doanh thu: 24,2 tỷ đồng
- Thủy điện Nậm Ngần: Sản lượng 62,8 triệu kWh, doanh thu: 67,2 tỷ đồng
- Thủy điện Nậm An : Sản lượng 28,2 triệu kWh, doanh thu: 29,9 tỷ đồng

Các nhà máy đã thực hiện nghiêm túc công tác bảo dưỡng định kỳ các hạng mục xây dựng và thiết bị theo đúng kế hoạch, đảm bảo phát huy tối đa công suất của thiết bị.

Công ty đã lập và thực hiện phương án phát điện tối ưu các nhà máy để đạt hiệu quả kinh tế cao nhất. Trong các giờ dừng máy (giờ thấp điểm và các Ngày chủ nhật) tiến hành bảo dưỡng các hạng mục xây dựng và thiết bị. Chuẩn bị đầy đủ vật tư và nhân lực cho các nhà máy phát điện. Công ty đã thực hiện xong công tác đại tu 3 tổ máy H1, H2, H3 của NMTĐ Nậm Mu và đưa vào vận hành bình thường trở lại.

Hạng mục Đập phụ thủy điện Nậm An đã được đưa vào hoạt động từ cuối tháng 9/2023 đến nay, qua theo dõi quá trình phát điện Nhà máy thủy điện Nậm An từ khi có Đập phụ thì lượng nước về hồ tăng, dẫn đến sản lượng điện và doanh thu phát điện tăng lên khoảng 20% so với khi chưa có đập phụ.

3. Công tác tái cấu trúc Công ty.

Thực hiện chủ trương tái cấu trúc doanh nghiệp tại Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu, Ban giám đốc công ty đã tiến hành cơ cấu lại phương án sản xuất kinh doanh cho phù hợp và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí lãnh đạo trong công ty phụ trách từng công việc của phương án tái cấu trúc bao gồm các công việc sau:

- Duy trì công tác sản xuất kinh doanh điện.
- Thoái vốn đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện.

Đến nay kết quả thực hiện các công việc tái cấu trúc như sau:

a. *Duy trì công tác sản xuất kinh doanh điện:* Công tác sản xuất kinh doanh điện được duy trì ổn định và phát điện theo kế hoạch đề ra.

b. *Thoái vốn đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện:* Vốn đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện của Công ty bao gồm: Đầu tư 30,6 tỷ đồng góp vốn điều lệ vào công ty CP Sông Đà Tây Đô. Kết quả thực hiện như sau:

Công ty CP Sông Đà Tây Đô hiện đã triển khai bán đấu giá tài sản và thu được từ tài sản với giá trị 26,26 tỷ đồng.

Trong năm 2025 Công ty CP Sông Đà Tây Đô đã tiến hành các thủ tục bán đấu giá tài sản còn lại nhưng không thành công do không có người mua hồ sơ tham gia đấu giá.

4. Công tác đàm phán giá bán điện và ký lại hợp đồng MBĐ NMTĐ Nậm Mu.

Hiện tại NMTĐ Nậm Mu vẫn đang áp dụng giá điện tạm: 368,14đ/kWh từ 17/6/2024 đến khi đàm phán được giá điện chính thức. Trong thời gian qua các quy định về việc hướng dẫn xây dựng giá điện chính thức thay đổi thường xuyên (từ lúc hợp đồng hết hạn đến nay đã có 4 thông tư ban hành); các quy định thì chưa cụ thể nên rất khó đàm phán thống nhất được giá điện chính thức

Công ty vẫn cập nhật các văn bản có liên quan về việc hướng dẫn xây dựng, đàm phán giá điện và thường xuyên liên hệ với EVN và phối hợp với các nhà máy tương tự để xây dựng giá điện chính thức của NMTĐ Nậm Mu.

Hiện nay theo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực có quy định “e) Nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ thuộc loại hình thủy điện, mặt trời được áp dụng cơ chế biểu giá chi phí tránh được do Bộ Công Thương quyết định. Khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm hoặc giá điện cho từng giai đoạn 05 năm trên cơ sở bằng tỷ lệ giá điện năng thị trường bình quân năm N-1 hoặc tỷ lệ giá điện năng thị trường bình quân thực tế của 5 năm gần nhất.”.

Vì vậy trong thời gian tới, Công ty vẫn tiếp tục thường xuyên cập nhật các văn bản mới hướng dẫn giá điện chính thức đối với NMTĐ Nậm Mu để nghiên cứu triển khai thực hiện.

5. Công tác đầu tư các dự án.

Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng đã được đưa vào quy hoạch tại Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (cũ) và đã được UBND tỉnh Tuyên Quang đưa vào quy hoạch sau khi sáp nhập tỉnh tại quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. với các thông số chủ yếu sau:

- Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng
- Công suất: 16MW
- Tổng mức đầu tư: 390,5 tỷ đồng.
- Giai đoạn 2025-2030: 8MW, 2030-2031 bổ sung 8MW.

Công ty tiếp tục làm việc với các cơ quan ban ngành tỉnh Tuyên Quang để tiến hành lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương và lựa chọn nhà đầu tư Dự án và triển khai các bước tiếp theo để xúc tiến đầu tư dự án. Các công việc chính:

- Tuyển bổ sung nhân sự để chuẩn bị cho dự án.
- Làm việc với Tổng công ty điện lực miền Bắc và các đơn vị liên quan để quy hoạch nguồn lưới, giải tỏa công suất phát lên lưới (*đã tính toán số liệu gửi NPC và chờ ý kiến sau khi có cập nhật quy hoạch do sáp nhập tỉnh*).
- Làm việc với UBND xã Tân Quang để hoàn thiện kế hoạch sử dụng đất của dự án (*đã làm văn bản đăng ký kế hoạch sử dụng đất và hiện đang cùng đơn vị tư vấn của xã rà soát*).
- Khảo sát địa hình phục vụ lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án (*dự kiến thực hiện trong quý II& III/2026*).
- Thành lập BQL để triển khai, hoàn thiện thủ tục pháp lý và chuẩn bị công việc đầu tư dự án (*sau khi có chấp thuận CTĐT*).
- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và tiến hành các bước thẩm định, phê duyệt Dự án
- Khởi công thực hiện đầu tư dự án: Dự kiến quý I/2027.

5. Công tác trả cổ tức năm 2024.

Công ty đã chi trả đầy đủ cổ tức năm 2024 theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ với tổng tỷ lệ 20% cổ tức bằng tiền: Đợt 1 tỷ lệ 10%, ngày chi trả: 11/4/2025; đợt 2 tỷ lệ 5%, ngày chi trả: 24/10/2025; đợt 3 tỷ lệ 5%, ngày chi trả: 23/12/2025

7. Công tác đoàn thể và đời sống của CBCNV Công ty.

Năm 2025 các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên và Nữ công trong Công ty đã hoạt động sôi nổi và có hiệu quả, phát huy tốt vai trò thúc đẩy thi đua sản xuất của các Nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngân, Nậm An và các đơn vị liên quan; các phong trào thể thao, văn hóa văn nghệ, chăm lo đời sống cho CBCNV.

Công ty đã tạo mối quan hệ tốt với địa phương và các đơn vị trên địa bàn hoạt động, tạo cuộc sống tập thể lành mạnh cho toàn thể CBCNV. Năm 2025 không để xảy ra tệ nạn xã hội trong Công ty.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026.

a. Thuận lợi

- Tập thể CBCNV từ Lãnh đạo đến CBCNV trong toàn Công ty là tập thể đoàn kết, có trình độ chuyên môn phù hợp, yêu nghề và có tâm huyết gắn bó với Công ty là điều kiện thuận lợi để Công ty phát triển ổn định và bền vững.

- Công ty tiếp tục nhận được sự ủng hộ chỉ đạo, giúp đỡ của Công ty CP Sông Đà 9, các cơ quan ban ngành địa phương nơi Công ty đóng trụ sở.

b. Khó khăn

- Hạng mục công trình và thiết bị của các nhà máy thủy điện vận hành lâu năm nên một số hạng mục đã xuống cấp, đơn vị thuê đơn vị tư vấn kiểm tra, đánh giá toàn bộ các hạng mục khuyến cáo sửa chữa để đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả. Đặc biệt là thiết bị của NMTĐ Nậm Mu đã vận hành hơn 20 năm với cường độ cao nên thiết bị đã hao mòn, xuống cấp, cần được sửa chữa lớn để đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả.

- Đường vận hành các Nhà máy Nậm An & NMTĐ Nậm Ngân lên công trình đầu mối bị sạt lở nhiều tại một số vị trí do mưa lũ, nên việc đi lại vận hành và kiểm tra gặp khó khăn.

- Hợp đồng mua bán điện NMTĐ Nậm Mu đã hết hạn sau 20 năm vận hành, Công ty đã đàm phán giá điện tạm và gia hạn HĐMBĐ NMTĐ Nậm Mu. Công tác đàm phán giá điện chính thức NMTĐ Nậm Mu vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc do các văn bản hướng dẫn của các cơ quan ban ngành chưa cụ thể, rõ ràng và có nhiều thay đổi trong quá trình đàm phán.

- Lòng hồ các Nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngân bị bồi lắng nhiều làm giảm dung tích hữu ích, cần lập phương án nạo vét. Đặc biệt là thủy điện Nậm Ngân rất khó khăn cho việc xử lý bồi lắng lòng hồ.

- Công tác bán đấu giá các tài sản đã thu hồi tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô gặp nhiều khó khăn, do đó việc thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây chưa thực hiện được.

c. Nhiệm vụ trọng tâm

Trước các thuận lợi và khó khăn trên Công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 là:

- Sản xuất kinh doanh điện nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngân, Nậm An đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Thực hiện trả cổ tức năm 2025 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu theo kế hoạch.
- Xây dựng phương án, đàm phán giá điện chính thức và ký lại HĐMBĐ NMTĐ Nậm Mu.
- Tiếp tục nghiên cứu, xúc tiến đầu tư Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng.

1. Kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2026.

- | | |
|------------------------|-----------------|
| - Tổng giá trị SXKD | : 130,5 tỷ đồng |
| - Doanh thu | : 121,0 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | : 47,0 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế | : 37,6 tỷ đồng |
| - Nộp Nhà nước | : 34,8 tỷ đồng |
| - Mức cổ tức dự kiến | : 15 % |

2. Mục tiêu, tiến độ chủ yếu:

- Công tác phát điện: Vận hành an toàn, phần đầu đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Công tác thu vốn, công nợ: Đảm bảo kịp thời.

- Công tác xây dựng phương án, đàm phán giá điện chính thức và ký lại HĐMBĐ NMTĐ Nậm Mu: Thường xuyên cập nhật các quy định và hướng dẫn cụ thể để xây dựng và đàm phán giá điện chính thức đạt kết quả cao.
- Công tác tái cấu trúc: Tiếp tục thực hiện.
- Công tác đầu tư: Lập báo cáo đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư DA Nậm Mu mở rộng.
- Công tác đời sống và đoàn thể: Trả lương và các chế độ cho người lao động kịp thời.

III. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2026.

1. Công tác nhân sự, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp:

Sắp xếp nhân sự phù hợp với quy mô sản xuất của Công ty, tiếp tục hoàn thiện, đánh giá những tồn tại của mô hình quản lý đang áp dụng để có các giải pháp kịp thời phù hợp với hoạt động của công ty. Giao đúng người, đúng việc, phù hợp với từng điều kiện cụ thể của Công ty. Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cho CBCNV trong toàn công ty đặc biệt là đội ngũ quản lý, trưởng ca và công nhân vận hành các nhà máy điện.

Xây dựng lại mô hình tổ chức phù hợp, ban hành kịp thời các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hình thức quản lý thực tế và các thay đổi trong chính sách của Nhà nước.

2. Công tác sản xuất điện nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An

Giữ quan hệ tốt với các cơ quan quản lý liên quan để nâng cao hiệu quả phát điện.

Bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế, thí nghiệm, hiệu chỉnh các hạng mục xây dựng và các thiết bị của 3 nhà máy theo quy định.

Tiếp tục xây dựng phương án nạo vét lòng hồ nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An, trình phê duyệt và thực hiện, đặc biệt chú trọng nạo vét lòng hồ NMTĐ Nậm Ngần.

Bảo đảm đủ nhân lực, vật tư thay thế, thiết bị dự phòng cho sản xuất điện.

3. Công tác đàm phán giá bán điện ký lại HĐMBĐ NMTĐ Nậm Mu.

Tiếp tục làm việc với Tổng công ty điện lực Miền Bắc, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các bộ, ban ngành liên quan và phối hợp với các nhà máy tương tự để xây dựng giá điện chính thức NMTĐ Nậm Mu.

Theo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực có quy định “e) Nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ thuộc loại hình thủy điện, mặt trời được áp dụng cơ chế biểu giá chi phí tránh được do Bộ Công Thương quyết định. Khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm hoặc giá điện cho từng giai đoạn 05 năm trên cơ sở bằng tỷ lệ giá điện năng thị trường bình quân năm N-1 hoặc tỷ lệ giá điện năng thị trường bình quân thực tế của 5 năm gần nhất.”. Vì vậy trong thời gian tới, Công ty vẫn tiếp tục thường xuyên cập nhật các văn bản mới hướng dẫn giá điện chính thức đối với NMTĐ Nậm Mu để nghiên cứu triển khai thực hiện.

4. Công tác kỹ thuật

Tăng cường công tác quản lý về khối lượng, tiến độ, đặc biệt về công tác hồ sơ nghiệm thu. Chú trọng công tác giám sát an toàn, tổ chức huấn luyện thường xuyên an toàn cho người lao động.

Bảo đảm các công trình và thiết bị nhà máy vận hành an toàn, hiệu quả.

5. Công tác tài chính

Công tác thu vốn phát điện, thu hồi công nợ phải thu khác luôn kịp thời. Rà soát các thủ tục để hoàn thiện thanh lý các tài sản cố định bị hư hỏng, thay thế.

Đối với khoản đầu tư tài chính ngoài ngành: Cập nhật các quy định của pháp luật hướng dẫn trong công tác thoái vốn để xây dựng phương án thoái vốn khi đủ điều kiện thực hiện.

Chuẩn bị các phương án tài chính để đầu tư dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng.

Lập phương án trả cổ tức năm 2025 bằng tiền trình Đại hội cổ đông phê duyệt và tổ chức thực hiện.

6. Công tác tái cấu trúc

a. *Duy trì công tác sản xuất kinh doanh điện*: Công tác sản xuất kinh doanh điện được duy trì ổn định và phát điện đạt kế hoạch đề ra.

b. *Thoái vốn đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện*:

Vốn đầu tư góp vốn điều lệ tại công ty CP Sông Đà Tây Đô (30,6 tỷ đồng):

Chỉ đạo thông qua người đại diện phần vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô bán đấu giá các tài sản đã thu hồi.

7. Công tác đầu tư.

Tiến hành lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án và triển khai các bước tiếp theo để xúc tiến đầu tư. Các công việc chính:

- Làm việc với Tổng công ty điện lực miền Bắc và các đơn vị liên quan để quy hoạch nguồn lưới, giải tỏa công suất phát lên lưới.

- Làm việc với UBND xã Tân Quang để hoàn thiện kế hoạch sử dụng đất của dự án.

- Khảo sát địa hình phục vụ lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án.

- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và tiến hành các bước thẩm định, phê duyệt Dự án

- Khởi công thực hiện đầu tư dự án: Dự kiến quý 4/2026-1/2027.

8. Các công tác khác.

Tăng cường hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn trong Công ty làm vai trò thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra. Tạo mối quan hệ tốt với địa phương và các đơn vị trên địa bàn hoạt động, tăng cường giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao tạo cuộc sống lành mạnh cho toàn thể CBCNV.

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đề triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các nội dung do Hội đồng quản trị trình để Công ty triển khai thực hiện, cụ thể các nội dung trình duyệt:

- Kết quả SXKD năm 2025
- Kế hoạch SXKD năm 2026
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch năm 2026
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025, kế hoạch năm 2026
- Quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS; thưởng CBQL năm 2025 và kế hoạch năm 2026
- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2025
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

- Các nội dung đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2025 và kế hoạch năm 2026. Rất mong nhận được những ý kiến chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Lưu HĐQT, TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

BÁO CÁO THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ HTKH năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	2	3					
I	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10³đ	130,000,000	136,689,913	105%	130,500,000	
II	Doanh số bán hàng	10³đ	130,000,000	136,689,913	105%	130,500,000	
1	Doanh thu	10³đ	120,000,000	126,916,102	106%	121,000,000	
-	Doanh thu từ bán điện	10 ³ đ	117,500,000	121,376,508	103%	117,500,000	
	+ Thủy điện Nậm Mu	10 ³ đ	24,665,380	24,252,890	98%	24,500,000	
	+ Thủy điện Nậm Ngần	10 ³ đ	64,500,000	67,224,199	104%	64,500,000	
	+ Thủy điện Nậm An	10 ³ đ	28,334,620	29,899,419	106%	28,500,000	
-	Thu nhập khác + doanh thu HĐTC	10 ³ đ	2,500,000	5,539,594	222%	3,500,000	
2	Thuế GTGT đầu ra (VAT)	10³đ	10,000,000	9,773,811	98%	9,500,000	
III	Thu tiền về tài khoản	10³đ	146,108,687	156,515,029	107%	148,000,000	
IV	Lợi nhuận	10³đ					
1	Lợi nhuận trước thuế	10³đ	46,510,000	49,418,301	106%	47,000,000	
2	Lợi nhuận sau thuế	10³đ	37,608,000	39,259,115	104%	37,600,000	
3	Tỷ suất lợi nhuận						
	- Lợi nhuận/Doanh thu (LN cận biên)	%	39%	39%		39%	
	- Lợi nhuận sau thuế /Vốn ĐL	%	18%	19%		18%	
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	13%	13%		12%	
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	%	11%	11%		11%	
	- Lợi nhuận/Nguyên giá TSCĐ	%	7%	7%		7%	
VI	Các khoản phải nộp Nhà nước	10³đ	33,242,939	41,897,600	126%	35,936,564	
1	Các khoản phải nộp Ngân sách	10³đ	31,038,950	39,591,538	128%	32,512,436	
	- Thuế GTGT phải nộp	10 ³ đ	5,133,230	9,753,605		5,133,230	
	- Thuế thu nhập Doanh nghiệp	10 ³ đ	8,902,000	10,159,186		9,400,000	
	- Thuế thu nhập cá nhân	10 ³ đ	300,000	337,391		200,000	
	- Thuế đất, tiền thuê đất	10 ³ đ	350	141		232	
	- Thuế tài nguyên	10 ³ đ	14,800,076	17,188,575		15,878,680	
	- Phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước	10 ³ đ	1,845,294	1,845,295		1,845,294	
	- Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	10 ³ đ	55,000	304,345		55,000	
	- Thuế môn bài	10 ³ đ	3,000	3,000		-	
2	Các khoản phải nộp khác	10³đ	2,203,989	2,306,062	105%	3,424,128	
	- BHXH	10 ³ đ	1,749,197	1,837,355		2,728,602	
	- BHYT	10 ³ đ	314,856	324,728		481,518	
	- BHTN	10 ³ đ	139,936	143,979		214,008	
VII	Tiền lương và thu nhập	10³đ					
1	CBCNV đến cuối kỳ báo cáo	Người	131	129		131	
2	CBCNV bình quân quý B/c	Người	131	131		131	
3	Tổng quỹ lương phải trả	10 ³ đ	20,196,800	20,196,800	100%	21,398,000	
4	Thu nhập b/q CBCNV/tháng/người	10 ³ đ	12,823	12,848		13,586	
VIII	TSCĐ và khấu hao TSCĐ	10³đ					
1	Ng.giá TSCĐ b/q cần tính kh.hao	10³đ	550,728,185	544,517,127	99%	547,901,507	
2	Số tiền khấu hao	10³đ	22,739,002	22,587,814	99%	22,615,311	
	Tài sản thuộc NV TCT góp	10 ³ đ					
	T/sản thuộc NV góp của các cổ đông	10 ³ đ					
	T/sản thuộc NV tín dụng & khác	10 ³ đ	22,739,002	22,587,814	99%	22,615,311	
3	Tỷ lệ khấu hao	%	4.1%	4.1%		4.1%	
	T/sản thuộc NV tín dụng & khác	%	4.1%	4.1%		4.1%	
4	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	10³đ	738,819,511	738,819,511	100%	737,920,526	
5	Nguyên giá TSCĐ đến cuối kỳ	10³đ	744,472,868	737,920,526	99%	737,920,526	
6	Giá trị còn lại TSCĐ đến cuối kỳ	10³đ	182,370,257	176,859,267	97%	154,216,459	
IX	Vay và trả nợ vay trung, dài hạn	10³đ					

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ HTKH năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
X	Vay và trả nợ vay ngắn hạn	10 ³ đ					
XI	Vốn kinh doanh đến cuối kỳ	10 ³ đ	300,124,452	301,775,567	101%	303,603,806	
I	Vốn chủ sở hữu	10 ³ đ	300,124,452	301,775,567	101%	303,603,806	
a	Vốn điều lệ	10 ³ đ	209,999,000	209,999,000		209,999,000	
	Vốn góp của Cty Sông Đà 9	10 ³ đ	107,100,000	107,100,000		107,100,000	
	Vốn của các cổ đông khác	10 ³ đ	102,899,000	102,899,000		102,899,000	
b	Thặng dư vốn	10 ³ đ	(468,780)	(468,780)		(468,780)	
c	Các quỹ	10 ³ đ	44,315,289	44,315,289		44,315,289	
d	Lợi nhuận chưa phân phối	10 ³ đ	46,246,265	47,897,380		49,725,619	
	Năm trước	10 ³ đ	8,638,265	8,638,265	100%	12,125,619	
	Năm nay	10 ³ đ	37,608,000	39,259,115	104%	37,600,000	
e	Nguồn vốn đầu tư XDCB	10 ³ đ	32,678	32,678		32,678	
XII	Sản lượng điện	10 ³ kWh	147,500	156,875	106%	147,500	
	+ Thủy điện Nậm Mu	10 ³ kWh	67,000	65,879		67,000	
	+ Thủy điện Nậm Ngần	10 ³ kWh	56,000	62,780		56,000	
	+ Thủy điện Nậm An	10 ³ kWh	24,500	28,216		24,500	
XIII	Đầu tư	10 ³ đ	5,000,000	1,200,000	24%	15,000,000	
I	Mở rộng NMTĐ Nậm Mu	10 ³ đ	5,000,000	1,200,000		15,000,000	
XIV	Cổ tức	%	15	15	100%	15	

PHÒNG KTKH

PHÒNG TCKT

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nguyễn Huy Toàn

Trần Xuân Du

Bùi Trọng Căn

Số: 165/2026/UHY-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 10 tháng 03 năm 2026, từ trang 06 đến trang 32 kèm theo, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



BW

Nguyễn Minh Long
Phó Tổng Giám đốc

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 0666-2023-112-1
Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Bùi Đức Nam
Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 5142-2025-112-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31/12/2025

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		127.844.315.498	111.498.168.321
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	24.458.219.563	12.995.216.886
Tiền	111		24.458.219.563	10.995.216.886
Các khoản tương đương tiền	112		-	2.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	7	87.860.000.000	85.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		87.860.000.000	85.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		15.457.791.847	12.141.372.495
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	13.107.773.878	10.182.953.462
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		696.778.000	381.402.106
Phải thu ngắn hạn khác	136	9	1.653.239.969	1.577.016.927
Hàng tồn kho	140	10	31.400.756	28.578.265
Hàng tồn kho	141		31.400.756	28.578.265
Tài sản ngắn hạn khác	150		36.903.332	1.333.000.675
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5	36.903.332	1.333.000.675
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		215.598.977.225	238.728.257.447
Tài sản cố định	220		176.859.265.774	199.447.081.843
Tài sản cố định hữu hình	221	11	176.859.265.774	199.447.081.843
- Nguyên giá	222		737.920.526.587	738.819.510.873
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(561.061.260.813)	(539.372.429.030)
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.262.656.060	6.593.597.946
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	6	1.262.656.060	6.593.597.946
Đầu tư tài chính dài hạn	250	7	30.600.000.000	30.600.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		30.600.000.000	30.600.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		6.877.055.391	2.087.577.658
Chi phí trả trước dài hạn	261	5	6.877.055.391	2.087.577.658
TỔNG TÀI SẢN	270		343.443.292.723	350.226.425.768

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP)
Tại ngày 31/12/2025

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
NỢ PHẢI TRẢ	300		41.667.723.713	41.692.251.833
Nợ ngắn hạn	310		41.667.723.713	41.692.251.833
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	10.112.073.508	11.432.997.865
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	10.459.031.627	13.602.879.038
Phải trả người lao động	314		7.025.377.079	6.865.856.567
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	9.051.000.000	5.177.869.000
Phải trả ngắn hạn khác	319	15	2.536.444.216	2.394.781.308
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.483.797.283	2.217.868.055
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		301.775.569.010	308.534.173.935
Vốn chủ sở hữu	410	16	301.775.569.010	308.534.173.935
Vốn góp của chủ sở hữu	411		209.999.000.000	209.999.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		209.999.000.000	209.999.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		(468.780.000)	(468.780.000)
Quỹ đầu tư phát triển	418		44.315.289.385	44.315.289.385
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		47.897.380.959	54.655.985.884
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		8.638.265.393	7.675.729.743
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		39.259.115.566	46.980.256.141
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		32.678.666	32.678.666
TỔNG NGUỒN VỐN	440		343.443.292.723	350.226.425.768

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Người lập biểu

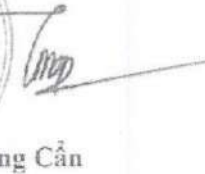

Trần Xuân Du

Kế toán trưởng


Trần Xuân Du

Giám đốc




Bùi Trọng Căn

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	17	121.980.043.247	149.000.069.681
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		121.980.043.247	149.000.069.681
Giá vốn hàng bán	11	18	68.236.015.621	83.823.082.867
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		53.744.027.626	65.176.986.814
Doanh thu hoạt động tài chính	21	19	4.500.456.786	2.327.758.136
Chi phí tài chính	22	20	204.171.413	26.682.320
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		109.597.013	-
Chi phí bán hàng	25		-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	21	8.738.163.362	8.411.099.621
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		49.302.149.637	59.066.963.009
Thu nhập khác	31	22	435.603.876	1.763.241
Chi phí khác	32	23	319.451.827	213.136.438
Lợi nhuận khác	40		116.152.049	(211.373.197)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49.418.301.686	58.855.589.812
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	25	10.159.186.120	11.875.333.671
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		39.259.115.566	46.980.256.141

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Người lập biên

Kế toán trưởng

Giám đốc


Trần Xuân Du


Trần Xuân Du




Bùi Trọng Căn

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		49.418.301.686	58.855.589.812
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		22.487.602.065	22.387.607.889
(Lãi)/lỗ hoạt động đầu tư	05		(4.500.456.786)	(2.327.758.136)
Chi phí lãi vay	06		109.597.013	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		67.515.043.978	78.915.439.565
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(3.376.414.310)	6.523.400.325
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(2.822.491)	783.735
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		2.896.869.544	356.953.202
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		2.756.944.829	(188.428.036)
Tiền lãi vay đã trả	14		(109.597.013)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(13.395.506.012)	(11.559.246.009)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(3.651.777.259)	(4.240.919.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		52.632.741.266	69.807.983.782
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(919.383.333)	(9.052.436.545)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		106.000.000	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(85.000.000.000)
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.594.451.744	888.141.699
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		781.068.411	(93.164.294.846)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP)
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ đi vay	33		13.077.130.461	-
Tiền trả nợ gốc vay	34		(13.077.130.461)	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(41.950.807.000)	(46.147.784.200)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(41.950.807.000)	(46.147.784.200)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		11.463.002.677	(69.504.095.264)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	4	12.995.216.886	82.499.312.150
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	4	24.458.219.563	12.995.216.886

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Người lập biểu


Trần Xuân Du

Kế toán trưởng


Trần Xuân Du

Giám đốc




Bửu Trọng Cảnh

Số: 01/HJS-BKS

Hà Giang, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP thủy điện Nậm Mu

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước cộng hòa XHCNVN thông qua ngày 17/06/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm soát hoạt động đánh giá một số nội dung liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025 như sau:

I. Phạm vi kiểm soát:

1. Kiểm soát chiến lược: Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.
2. Kiểm soát hoạt động: Xem xét đánh giá các quy trình trọng yếu trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn hoặc những sai phạm, thiết sót để từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp đến Ban lãnh đạo công ty.
3. Kiểm soát báo cáo tài chính: Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý của công ty nhằm đánh giá tính hợp lý và tính minh bạch của các số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập vào giữa kỳ và cuối kỳ xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.

II. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Năm 2025 BKS đã tiến hành hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của công ty. Cụ thể:

- BKS đã thực hiện các công việc như kiểm tra, rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; Kiểm tra các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT, văn bản quyết định của Giám đốc.
- Tham gia đủ 04 buổi họp của HĐQT Công ty, Tại các buổi họp HĐQT BKS đã tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD, hoạt động tái cấu trúc của Công ty.
- Ban kiểm soát tổ chức họp 03 buổi với các nội dung chủ yếu: Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS; Thông qua báo cáo thẩm định tình hình hoạt động SXKD; Thông qua báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT và Điều lệ của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với các hoạt động SXKD của Công ty.
- Hàng quý thẩm định báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Giám đốc; báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty.
- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Giám đốc, báo cáo tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty; báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.
- Trong năm hoạt động của BKS tập trung kiểm tra hàng quý và kiểm soát các quyết định của HĐQT trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng của Công ty.
- Trong năm BKS không nhận được yêu cầu nào liên quan đến hoạt động quản lý điều hành Công ty của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.
- Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

III. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2025:

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, Báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình hoạt động SXKD năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, BKS đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên.

1.1 Một số chỉ tiêu kinh tế, tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch Năm 2025	Thực hiện Năm 2025	Tỷ lệ HTKH
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	300,12	301,77	101%
2	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	130,00	136,69	105%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	120,00	126,92	106%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	46,51	49,42	106%
5	Cổ tức dự kiến	%	15	15	100%
6	Thu nhập bình quân của CBCNV	(Trđ/người/tháng)	12,82	12,85	100%

- Công ty đã đạt và vượt được kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận, vốn chủ sở hữu và cổ tức so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đời sống người lao động được đảm bảo.

1.2 Về công tác kế toán và báo cáo tài chính năm 2025:

- Công ty đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, trong việc tổ chức công tác kế toán, công tác lập luận chuyển chứng từ, hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ, kịp thời.
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY và đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2025.

- BKS đồng ý với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2025 đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật pháp hiện hành.

So sánh các chỉ tiêu cùng kỳ 2025 với năm 2024.

TT	Các chỉ số	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,7	3,0
2	Khả năng thanh toán ngay ((Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn))	Lần	2,7	3,0
3	Hệ số nợ (Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu)	Lần	0,13	0,13
4	Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu	%	38,9	38,9
5	Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ (ROE)	%	15,2	13,0
6	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	13,4	11,4

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc:

BKS nhận định HĐQT và Ban giám đốc trong năm 2025 đã hoàn thành trách nhiệm điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức 04 buổi họp thường kỳ các quý theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã ban hành 19 Nghị quyết, việc ban hành đảm bảo đúng trình tự quy theo định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;
- HĐQT Nghiêm túc thực hiện việc công bố các báo cáo quản trị, báo cáo thường niên và bất thường khác theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch dài hạn, đồng thời chỉ đạo sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành.
- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. BKS không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty.
- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: Các cuộc họp HĐQT, BKS đều được mời tham dự và tham gia ý kiến, đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty.
- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Kế hoạch tài chính đã được lập gắn liền với kế hoạch sản xuất kinh doanh và bám sát với tình hình thực tế, đảm bảo cho công việc tổ chức và điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.
- Công tác thoái vốn tại Công ty cổ phần Sông Đà Tây Đô chưa thực hiện được.

IV. Kết luận và kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và BGD:

- Chú trọng nâng cao năng lực quản trị. Nâng cao chất lượng công tác hạch toán kế toán. Phân tích đánh giá đầy đủ và toàn diện tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đẩy mạnh công tác mở rộng nhà máy Nậm Mu và công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm ở thị trường trong nước để tăng nguồn công việc trong năm 2026 và các năm tiếp

theo, đào tạo bổ sung cán bộ làm công tác đấu thầu nắm vững các quy định pháp luật về đấu thầu đảm bảo việc tham dự thầu tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026: Thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua.
- Tiếp tục duy trì và phát huy nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD; đảm bảo dòng tiền cho sản xuất, trả cổ tức cho các cổ đông, trả lương và thu nhập cho CBCNV và thực hiện nghĩa vụ chính sách đối với Nhà nước được kịp thời.
- Công ty cần phát huy lĩnh vực chuyển đổi số, mô hình phần mềm quản lý vật tư, thiết bị; Hội nghị trực tuyến, thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

V. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026.

Với chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026 Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2026 trong các công tác: Quản lý và điều hành Công ty CP thủy điện Nậm Mu; thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Giám đốc theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty; công tác tổ chức và thực hiện triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm soát việc ban hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; Tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- Giám sát tình hình tài chính, tình hình quản lý và bảo toàn nguồn vốn, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý trong năm 2026.
- Kiểm tra giám sát tình hình các hợp đồng kinh tế năm 2026 và các năm có liên quan (nếu cần).
- Thẩm tra báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2026; báo cáo tài chính bán niên độ; thẩm định các văn bản, báo cáo của HĐQT trong năm 2026.
- Kiểm tra kiểm soát hồ sơ chứng từ kế toán và công tác hạch toán ghi sổ kế toán trong năm 2026 và các năm có liên quan (nếu có)
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhân:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, TCHC
- Kiểm soát viên
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Ngọc Anh

Số: 01/TT- BKS

Hà Nội, ngàytháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPTĐ Nậm Mu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP thủy điện Nậm Mu (ĐHĐCĐ) lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính (BCTC) bán niên năm 2026 và kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu (Công ty) như sau:

I. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán

Căn cứ ngành nghề kinh doanh và nhu cầu kiểm toán của Công ty, BKS đề xuất ĐHĐCĐ các tiêu chí, hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, kinh nghiệm kiểm toán BCTC trong lĩnh vực xây dựng theo các quy định của Chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam;
- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu;
- Đảm bảo hoàn thành và công bố BCTC đã được kiểm toán theo đúng thời hạn quy định với chất lượng tốt nhất.

2. Hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

II. Đề xuất của BKS

Từ những tiêu chí trên, BKS kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 những nội dung sau:

1. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2026 của Công ty, cụ thể:
 - Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn 01 (một) trong số các Công ty kiểm toán thuộc danh sách trên để thực hiện kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2026 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Ngọc Anh

Hà Nội, ngày ... tháng.... năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin về Công ty:

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu
- Vốn điều lệ: 209.990.000 đồng
- Mã chứng khoán: HJS

2. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

- | | |
|------------------------|--------------------|
| - Ông Trần Thế Quang | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Bùi Trọng Cẩn | - TVHĐQT, Giám đốc |
| - Ông Nguyễn Viết Kỳ | - TVHĐQT |
| - Ông Nguyễn Đức Lương | - TVHĐQT |
| - Ông Trần Thị Len | - TVHĐQT |

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Đặc điểm tình hình.

- Tháng 4/2025, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Đại hội đã thông qua: (i) Báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh; (ii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán; (iii) Báo cáo Hội đồng quản trị (iv) báo cáo ban kiểm soát; (v) Báo cáo phân phối lợi nhuận chia cổ tức; (vi) Báo cáo chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát; (vii) Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; (viii) Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030; (ix) Nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT.
- Về nhân sự Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty: Không có sự thay đổi.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

- a. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật hiện hành và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:
- HĐQT đã chuẩn bị đầy đủ chương trình, nội dung, tài liệu, triệu tập và tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2025.
 - Chỉ đạo giám sát Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ.
 - Để hoạt động kinh doanh của Công ty được quyết đáp nhanh chóng, không bỏ lỡ thời cơ, nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu cần trọng, các thành viên HĐQT đã chủ động, trách nhiệm, tăng cường giải quyết công việc thông qua hội ý, trao đổi, xin ý kiến bằng văn bản và thư điện tử. Năm qua, HĐQT đã tổ chức: 04 cuộc họp thường kỳ, đã ban hành 19 Nghị quyết, 12 quyết định chủ yếu về các nội dung sau:
 - + Thông qua kết quả hoạt động SXKD hàng quý, năm. Kế hoạch và phương hướng hoạt động của hàng quý, năm tiếp theo; Các văn bản chỉ đạo về công tác sản xuất kinh doanh điện tại 3 nhà máy thủy điện, đảm bảo an toàn các công trình trong mùa mưa bão...
 - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
 - + Phê duyệt các công tác khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Việc ban hành các nghị quyết đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

(Chi tiết các Nghị quyết, quyết định, biên bản các cuộc họp được lưu trữ tại Văn phòng Công ty và liệt kê chi tiết tại báo cáo công tác quản trị năm 2025 đã được công bố thông tin).

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025: Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD, Hội đồng quản trị đã phê duyệt Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty mẹ và hợp nhất Công ty mẹ - công ty con.
- Về công tác quản trị doanh nghiệp: Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế nội bộ về quản trị, quy chế công bố thông tin và các quy chế, quy định khác đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông; tạo điều kiện thuận lợi để Giám đốc Công ty chỉ đạo trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh song vẫn đảm bảo quản lý, chỉ đạo, giám sát, thận trọng của HĐQT.
- Về hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các đối tượng có liên quan: Có 2 hợp đồng
- Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT có liên quan tích cực tham gia các cuộc họp Ban điều hành với Người đại diện vốn về kết quả sản xuất kinh doanh năm trước, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm sau để nắm bắt kịp thời và đưa ra quyết sách phù hợp.
- Việc thực hiện chủ trương thoái vốn đầu tư tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô: Chưa thực hiện được.
- Về kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2025:

+ Tổng giá trị SXKD	: 136,7/130,0 tỷ đồng, đạt 105% KH năm
+ Tổng doanh thu	: 126,9/120,0 tỷ đồng, đạt 106% KH năm
+ Lợi nhuận trước thuế	: 49,4/46,5 tỷ đồng, đạt 106% KH năm
+ Lợi nhuận sau thuế	: 39,2/37,6 tỷ đồng, đạt 104% KH năm
+ Nộp Nhà nước	: 41,9/33,2 tỷ đồng, đạt 126% KH năm
+ Chi trả cổ tức	: 15%/15% cổ tức bằng tiền, đạt 100% KH năm

b. Mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị:

- Các thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin kịp thời về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc.
- Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện và kiểm tra giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định đó. Các cuộc họp định kỳ, đột xuất, tùy theo nội dung cuộc họp, HĐQT đều mời Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng ban tham dự họp, đảm bảo công việc cụ thể và tham gia ý kiến.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo tính độc lập hoạt động của Ban kiểm soát. Mời họp và gửi tài liệu họp HĐQT đến Ban kiểm soát theo đúng quy định như đối với thành viên HĐQT; tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của Ban kiểm soát tham dự cuộc họp HĐQT.

3. Hạn chế, tồn tại:

Mặc dù HĐQT đã thường xuyên họp với Ban điều hành, có nhiều biện pháp, giải pháp kịp thời nhưng trong năm 2025 vẫn chưa hoàn thành công tác thoái vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Sông Đà Tây Đô.

4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban giám đốc:

- Ban Giám đốc đã chủ động trong điều hành sản xuất, kịp thời các biện pháp, giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. HĐQT đã thực hiện ban hành các nghị quyết, quyết định, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc và người điều hành khác trong điều hành sản xuất kinh doanh của công ty theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ của Công

ty. Ban giám đốc đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh điện, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT nhằm hoạt động kinh doanh ổn định, từng bước đáp ứng mục tiêu, yêu cầu chỉ đạo, định hướng của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

- Công tác thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô còn chưa đạt yêu cầu đề ra, nguyên nhân chủ yếu đã được trình bày trong báo cáo SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026; vấn đề này, yêu cầu Ban giám đốc cần quan tâm và có biện pháp mạnh mẽ hơn nữa.
- Năm 2025, Hội đồng quản trị chưa phát hiện thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty và không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến Ban giám đốc Công ty và chức danh quản lý khác.
- Giám đốc và cán bộ quản lý đã triển khai thực hiện công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của đơn vị theo quy định của Pháp luật và các quy chế quản trị nội bộ Công ty.

5. Về lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

Dự toán lương, thù lao HĐQT, BKS, năm 2025: 816 triệu đồng.

Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025, và Nghị quyết thông qua của Đại hội đồng cổ đông năm 2025; mức lương, thù lao HĐQT, BKS được chi trả bằng 100% dự toán đã được duyệt, tổng mức chi trả là 816 triệu đồng (chi tiết theo báo cáo kèm theo).

Báo cáo tổng lương của cán bộ điều hành chi trả năm 2025: (theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty kèm theo).

6. Các chỉ tiêu báo cáo tài chính - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2025.

(Chi tiết theo báo cáo SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty kèm theo)

7. Tình hình quản trị năm 2025:

- Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn, có nhiều ý kiến đóng góp vào công việc quản trị điều hành; đánh giá rõ trách nhiệm của Hội đồng quản trị cũng như trách nhiệm điều hành của Ban giám đốc; đã giám sát hoạt động SXKD của đơn vị, kịp thời có những chỉ đạo và giải pháp hợp lý.

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt vai trò định hướng, giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty đảm bảo công tác quản trị doanh nghiệp minh bạch hiệu quả.

- Nghiêm túc thực hiện việc công bố các báo cáo quản trị Công ty, báo cáo thường niên và các báo cáo bất thường khác theo quy định đầy đủ và kịp thời.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

1. Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

- Tổng giá trị SXKD	: 130,5 tỷ đồng
- Doanh thu	: 121,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 47,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 37,6 tỷ đồng
- Nộp Nhà nước	: 34,8 tỷ đồng
- Mức cổ tức dự kiến	: 15 %

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ HĐQT:

Với chức năng là cơ quan quản lý của Công ty, HĐQT sẽ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ, đồng thời ban hành các Nghị quyết, quyết định

kịp thời, linh hoạt để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện, chỉ đạo quyết liệt hơn và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định đó.

3. Về công tác quản trị:

- Tiếp tục rà soát xây dựng mới hoặc sửa đổi bổ sung các quy chế, quy trình phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, làm cơ sở cho công tác quản trị, quản lý, điều hành được chặt chẽ, hạn chế rủi ro cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, phân đầu dạt và vượt mức chỉ tiêu đã được ĐHDCTD thông qua.

- Báo cáo, công bố thông tin định kỳ, bất thường theo đúng quy định của pháp luật.

4. Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm toán kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, trình các cấp quản lý theo quy định. Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và chi trả cổ tức năm 2025 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh điện các nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An; thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tài chính, thực hiện công tác đầu tư theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác đàm phán giá điện và ký lại HĐMBĐ NMTĐ Nậm Mu.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác tái cấu trúc công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn Công ty;

- Chỉ đạo triển khai lập báo cáo xin chấp thuận chủ trương đầu tư và tiến hành các bước tiếp theo nghiên cứu đầu tư Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng;

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty. Chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn và mong muốn nhận được ý kiến tham gia đóng góp của quý cổ đông để tập thể Hội đồng quản trị ngày càng hoàn thiện nâng cao năng lực, chỉ đạo công ty hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ quý cổ đông giao cho.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu HDQT, TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

Số: 01 TT/HĐQT
(V/v: Thông qua báo cáo tài chính
năm 2025 đã được kiểm toán)

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPTĐ Nậm Mu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu trình Đại hội đồng cổ đông về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 như sau:

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY - là một trong những Công ty kiểm toán có năng lực và đáp ứng đầy đủ các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ngay khi có Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu đã công bố kịp thời lên website công ty và công bố thông tin theo quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (theo Báo cáo tài chính đính kèm).

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

**TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP TB Năm Mu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân chia lợi nhuận năm 2025 như sau:

ĐVT: VNĐ			
TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận thực hiện trước thuế năm 2025	49,418,301,686	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10,159,186,120	
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN (3=1-2)	39,259,115,566	
4	Trích lập các quỹ	4,271,911,557	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%):	3,925,911,557	
	- Thương HĐQT, BGD, KTT và BKS	346,000,000	
5	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ (5=3-4)	34,987,204,009	
6	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	8,638,265,393	
7	Lợi nhuận chia cổ tức 15% bằng tiền	31,499,850,000	
8	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (8=5+6-7)	12,125,619,402	

Kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

Số: 03/TT-HĐQT
(V/v: Lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025,;
Kế hoạch năm 2026)

Hà Nội, ngày ...tháng 04.năm 2026

TỜ TRÌNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPTĐ Nậm Mu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Căn cứ kết quả và kế hoạch SXKD của Công ty;

Để phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. LƯƠNG, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT.

1. Báo cáo lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025, và Nghị quyết thông qua của Đại hội đồng cổ đông năm 2025; mức lương, thù lao HĐQT, BKS được chi trả bằng 100% dự toán đã được duyệt, tổng mức chi trả là 816 triệu đồng. chi tiết như sau:

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	KH Lương, thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025 (đ/tháng)	Lương, thù lao năm 2025 được hưởng 100% KH (đ/tháng)	Tổng lương, thù lao năm 2025 (đồng)
1	2	3	4	5	(6)=(5)x100%	(7)=(6)x(4)x(3)
I	Lương của cán bộ chuyên trách					
1	Trưởng BKS	1	4	20.000.000	20.000.000	80.000.000
II	Thù lao					
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	12.000.000	12.000.000	144.000.000
2	Trưởng BKS	1	8	8.000.000	8.000.000	64.000.000
3	Thành viên HĐQT	4	12	8.000.000	8.000.000	384.000.000
4	Thành viên BKS	2	12	6.000.000	6.000.000	144.000.000
	Tổng cộng					816.000.000

2. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2026.

TT	Chức danh	Mức thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	12.000.000

TT	Chức danh	Mức thù lao (đ/tháng)
2	Trưởng ban kiểm soát	8.000.000
3	Thành viên HĐQT	8.000.000
4	Kiểm soát viên	6.000.000
5	Thư ký	5.000.000

3. Dự kiến mức chi thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người quản lý doanh nghiệp năm 2026.

Để khuyến khích sáng tạo và tăng hiệu quả trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thưởng cho Người quản lý doanh nghiệp (Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng) và Ban kiểm soát Công ty căn cứ việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

- Nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026: Tiền thưởng tối đa không quá 01 tháng tiền lương, thù lao bình quân.
- Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026: Tiền thưởng tối đa không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

Số: 04 TT/HĐQT
(V/v: Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền
cho HĐQT)

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPTĐ Nậm Mu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty;

Để thuận lợi trong công tác quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung có liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung liên quan đến việc nghiên cứu đầu tư Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung liên quan đến việc ký lại hợp đồng mua bán điện nhà máy thủy điện Nậm Mu.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Quang

Số:/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẠM MU**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu;

Căn cứ biên bản số/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày .../04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty CP thủy điện Nậm Mu.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu năm 2026 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Giá trị SXKD	: 136,7 tỷ đồng
- Doanh thu	: 126,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 49,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 39,2 tỷ đồng
- Nộp Nhà nước	: 41,9 tỷ đồng

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Tổng giá trị SXKD	: 130,5 tỷ đồng
- Doanh thu	: 121,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 47,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 37,6 tỷ đồng
- Nộp Nhà nước	: 34,8 tỷ đồng
- Mức cổ tức dự kiến	: 15 %

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (như Báo cáo tài chính đính kèm).

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

Số:/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẠM MU**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu;

Căn cứ biên bản số .../2026/BB-ĐHĐCĐ ngày .../04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty CP thủy điện Nậm Mu.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu năm 2026 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Giá trị SXKD : 136,7 tỷ đồng
- Doanh thu : 126,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 49,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 39,2 tỷ đồng
- Nộp Nhà nước : 41,9 tỷ đồng

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Tổng giá trị SXKD : 130,5 tỷ đồng
- Doanh thu : 121,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 47,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 37,6 tỷ đồng
- Nộp Nhà nước : 34,8 tỷ đồng
- Mức cổ tức dự kiến : 15 %

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (như Báo cáo tài chính đính kèm).

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025.

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận thực hiện trước thuế năm 2025	49.418.301.686	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10.159.186.120	
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN (3=1-2)	39.259.115.566	
4	Trích lập các quỹ	4.271.911.557	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	3.925.911.557	
	- Thưởng HĐQT, BGD, KTT và BKS	346.000.000	
5	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ (5=3-4)	34.987.204.009	
6	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	8.638.265.393	
7	Lợi nhuận chia cổ tức 15% bằng tiền	31.499.850.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (8=5+6-7)	12.125.619.402	

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

7. Thông qua lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025; kế hoạch năm 2026:

7.1. Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025; mức lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 được chi trả bằng 100% kế hoạch đã được duyệt; tổng lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 được chi trả là 816 triệu đồng (chi tiết theo tờ trình của HĐQT).

7.2. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS, TK năm 2026:

TT	Chức danh	Mức thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	12.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	8.000.000
4	Thành viên HĐQT	8.000.000
5	Kiểm soát viên	6.000.000
6	Thư ký	5.000.000

7.3. Dự kiến mức chi thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người quản lý doanh nghiệp năm 2026.

Để khuyến khích sáng tạo và tăng hiệu quả trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thưởng cho Người quản lý doanh nghiệp (Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng) và Ban kiểm soát Công ty căn cứ việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026: Tiền thưởng tối đa không quá 01 tháng tiền lương, thù lao bình quân.

- Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026: Tiền thưởng tối đa không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân.

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

8. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (Có nội dung chi tiết kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

9. Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung có liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Tây Đô.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung liên quan đến việc nghiên cứu đầu tư Dự án thủy điện Nậm Mu mở rộng.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung liên quan đến việc ký lại hợp đồng mua bán điện nhà máy thủy điện Nậm Mu.

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

10. Thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) công ty trong danh sách này để thực hiện kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2026, danh sách Công ty kiểm toán bao gồm:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

(Tỷ lệ biểu quyết% tán thành)

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị căn cứ chức năng nhiệm vụ chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện các nội dung tại **Điều 1** theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Công ty CP thủy điện Nậm Mu căn cứ nghị quyết thực hiện.

Nơi nhân:

- Các cổ đông.
- HĐQT, BKS Cty.
- UBCKNN.
- Lưu VP Cty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Thế Quang

Tuyên Quang, 02 April, 2026

NOTICE OF MEETING
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

To: **Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company.**

The Board of Directors respectfully invites our esteemed shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company to attend the Annual General Meeting of Shareholders for the year 2026 of the Company:

- 1. Time:** 08:00 AM, 25 April, 2026 (Saturday).
- 2. Location:** Auditorium, 9th Floor, Song Da 9 Building, Nguyen Hoang Street, My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi, Vietnam.
- 3. Attendees of the General Meeting:** All shareholders holding shares of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company (HJS) according to the list finalized by the Vietnam Securities Depository Center (VSD) on 26 March, 2026, or their duly authorized representatives.
- 4. Agenda and Meeting Documents:** The agenda and meeting documents for the AGM will be available on the Company's website at: www.thuydiennammu.com.vn
- 5. In case esteemed shareholders are unable to attend the General Meeting in person:** You may authorize another individual to attend on your behalf or authorize a member of the Company's Board of Directors (shareholders can refer to the attached power of attorney form).
- 6. Shareholders attending the General Meeting are kindly requested to present the following documents:** (i) Meeting Invitation, (ii) National Identity Card/Citizen Identification Card/Passport, (iii) Power of Attorney (in case of attending the General Meeting as an authorized representative), (iv) Documents proving representation (if the shareholder is an organization).
- 7. Contact Information:** Should you require further assistance, shareholders are kindly requested to contact the Company at the following address:
The Organizing Committee of the AGM - Nam Mu Hydropower Joint Stock Company
Address: Tan Thanh Commune, Bac Quang District, Ha Giang Province.
Email: tchcnammu@gmail.com.
Phone: (0219) 3827276

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

CHAIRMAN



Tran The Quang



POWER OF ATTORNEY

TO ATTEND THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF NAM MU HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY

To: **Nam Mu Hydropower Joint Stock Company**

1, Authorizer

Shareholder name:.....

ID (Passport/Citizen ID Card/National ID Card).....

Date of Issue.../.../... at.....

As the shareholder's (or the shareholder's legal representative)

Address:

Number of shares owned:

2. This is to authorize the following Mr./Ms:

Full name :

ID number (Passport/Citizen ID Card):

Date of Issue:.....at.....

Title:.....

Or authorize the following member of the Board of Directors of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company:

+ Mr: Tran The Quang Chairman of the Board of Directors

+ Mr: Bui Trong Can Member of the Board of Directors, CEO

To represent me and attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company, and to have the right to vote on all matters within the agenda of the Meeting.

This power of attorney is only valid during the time the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company is held.

....., March, 2026

AUTHORIZED PERSON

(Signature and full name)

ATTENDING SHAREHOLDER/

AUTHORIZING PARTY

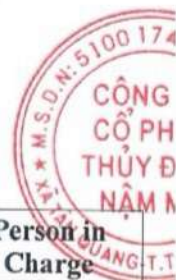
(Signature and full name)



NAM MU HYDROPOWER JOINT
STOCK COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

**AGENDA OF THE
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
25 April 2026**



No.	Agenda	Time	Person in Charge
1	Welcoming shareholders and distributing materials	07h30 - 08h30	Organizing Committee
2	- Report from the Organizing Committee on the attendance of shareholders at the meeting. - Opening and introduction of delegates	08h30 - 08h40	Organizing Committee
3	- Introduction of the Presidium of the General Meeting; - Introduction of the Secretariat of the General Meeting; (<i>Request for a vote from the General Meeting</i>) - Introduction and nomination of the Vote Counting Committee (<i>Request for a vote from the General Meeting</i>)	08h40 - 08h50	Organizing Committee
4	- Approval of the agenda of the General Meeting - Approval of the Working Regulations of the General Meeting	08h50 - 09h05	Presidium
5	Report on production and business results in 2025, plan for production and business in 2026	09h05 - 09h20	Company Director
6	- Audit report on the 2025 financial statements by the independent auditing firm - Report on the activities of the Board of Supervisors of the Company in 2025; activity plan for 2026 - Proposal for approval of the list of companies to perform the audit of the 2026 financial statements	09h20 - 09h30	Board of Supervisors
7	Report on the activities of the Board of Management of the Company in 2025; activity program for 2026	09h30 - 09h40	Board of Management
8	Proposals of the Board of Management 8.1. Plan for profit distribution in 2025; 8.2. Salaries and remuneration of the Board of Management, the Board of Supervisors, the Secretary in 2025 and plan for 2026 8.3. Amendments and supplements to the Company's Charter on Organisation and Operation; 8.4. Matters proposed to the General Meeting of Shareholders for authorization to the Board of Management	09h40 - 09h55	Board of Management
9	The General Meeting discusses and approves the reports and the Presidium of the General Meeting responds to the shareholders' opinions.	09h55 - 10h30	Presidium
10	Voting on the approval of the items;	10h30 - 10h40	Presidium, The Vote Counting Committee
11	Break	10h40 - 11h00	
12	Report on the results of the vote count approving the contents.	11h00 - 11h15	The Vote Counting Committee

13	Approval of the Minutes and Resolutions of the General Meeting	11h15 -11h25	Presidium Secretariat
14	Closing of the General Meeting	11h25 - 11h30	Presidium

The above timeframe is the organizing committee's estimate; the congress will proceed in accordance with the proposed agenda under the chairmanship of the presiding officer.





**GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS
NAM MU HYDROPOWER
JOINT STOCK COMPANY**

**SOCIALIST REPUBLIC OF
VIETNAM**
Independence – Freedom – Happiness

Ha Noi, 25 April, 2026

**REGULATIONS
ON THE ORGANISATION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING
OF SHAREHOLDERS
NAM MU HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**

- Based on the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020 and its guiding documents;
- Based on the Charter on the organisation and operation of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company;

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company shall be conducted in accordance with the following regulations:

**Chapter I
GENERAL PROVISIONS**

Article 1. Scope of Application:

1. This Regulation applies to the organisation of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company (hereinafter referred to as the "General Meeting").

2. This Regulation specifies the rights and obligations of shareholders, authorised representatives attending the General Meeting, and other participants, as well as the conditions and procedures for convening and conducting the General Meeting.

3. Shareholders, authorised representatives attending the General Meeting, and other participants are responsible for complying with the provisions of this Regulation.

- Article 2. Objectives

- Ensure the principles of transparency and openness.
- Facilitate the successful organisation of the General Meeting in compliance with legal regulations.

Chapter II

RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTICIPANTS IN THE GENERAL MEETING

Article 3. Rights and Obligations of Shareholders or Authorised Representatives Attending the General Meeting

1. Conditions for Attending the General Meeting: Shareholders holding shares of HJS as per the list finalised by the Vietnam Securities Depository on 26 March 2026 or duly authorised representatives are eligible to attend.

2. Rights of Shareholders and Authorised Representatives Attending the General Meeting:

a. To directly attend or authorise another person in writing to attend the General Meeting.

b. To discuss and vote on all matters within the authority of the General Meeting in accordance with the Law on Enterprises and other relevant legal documents;

c. To be notified by the Organising Committee of the contents, agenda of the General Meeting and accompanying documents.

d. Each shareholder or authorised representative attending the General Meeting shall receive a **voting ballot** upon registration of attendance with the Organising Committee of the General Meeting.

e. Shareholders or authorised representatives attending the General Meeting who arrive late while the General Meeting has not yet concluded shall have the right to register and participate in voting at the General Meeting on matters not yet voted on, in which case the Chairperson shall not be required to suspend the General Meeting and the validity of the voting conducted previously shall not be affected.

3. Obligations of shareholders and authorised representatives of shareholders when attending the General Meeting:

a. Shareholders or authorised representatives attending the General Meeting must present documents as required **in the invitation notice** and register attendance with the Organising Committee of the General Meeting.

b. Dress formally, behave in a civilised and courteous manner, and do not cause disorder.

c. Register to speak at the General Meeting in accordance with Article 12 of this Regulation, the content of the speech must be within the scope of the agenda of

the General Meeting.

d. Vote in accordance with the instructions of the Organising Committee of the General Meeting and comply with the direction of the Chairperson of the General Meeting

e. Not engage in acts that obstruct or disturb order, causing the meeting not to be conducted in a fair and lawful manner.

f. Not cause disturbance or obstruct the normal proceedings of the General Meeting.

g. Comply with the authority of the Chairperson of the General Meeting.

h. Strictly comply with this Regulation and respect the results of the General Meeting..

Article 4. Rights and obligations of the Presidium of the General Meeting:

1. The Presidium consists of the Chairperson, who is the Chairman of Board of Management, and a number of members approved by the General Meeting, and has the function of conducting the General Meeting.

2. Decisions of the Chairperson on matters relating to procedures, order or events arising outside the agenda of the General Meeting shall be final.

3. The Chairperson shall carry out tasks deemed necessary to conduct the General Meeting in a lawful and orderly manner; or to ensure that the General Meeting reflects the will of the majority of attending shareholders.

4. Without requiring the opinion of the General Meeting, the Chairperson may at any time postpone the General Meeting to another time (in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter) and at another location as decided by the Chairperson if it is deemed that:

a. The meeting venue does not have sufficient seating capacity for all attendees;

b. Attendees engage in acts of obstruction or disorder that may cause the meeting not to be conducted in a fair and lawful manner.

5. The Chairperson has the right not to respond or only to record the opinions of shareholders if such opinions or recommendations are outside the matters submitted to the General Meeting.

6. The Chairperson has the right to interrupt the speech of a shareholder if the shareholder exceeds the allocated speaking time or if the content is outside the agenda or repetitive.

7. The Chairperson has the right to request competent authorities to maintain order at the meeting; to remove individuals who cause disturbance, fail to comply with the authority of the Chairperson, or obstruct the normal proceedings of the General Meeting.

Article 5. Rights and obligations of the Secretariat of the General Meeting:

1. The Secretariat consists of one (01) Head and a number of members nominated by the Presidium and approved by the General Meeting.

2. The Secretariat performs supporting tasks as assigned by the Presidium, including: recording minutes, drafting the Resolution of the General Meeting, and performing other supporting tasks as assigned by the Presidium.

Article 6. Rights and obligations of the Shareholder Eligibility Verification Committee:

The Shareholder Eligibility Verification Committee consists of one (01) Head and a number of members established by Board of Management to perform the following functions and duties:

1. Verify the eligibility of shareholders or authorised representatives attending the meeting; request attending shareholders to present documents proving eligibility such as Identity Card/Citizen Identification Card/passport, invitation notice, power of attorney (for authorised representatives);

2. Issue **voting ballots** and other relevant meeting documents to shareholders or authorised representatives attending the meeting;

3. Report to the General Meeting on the results of verification of shareholder eligibility at the time prior to the opening of the General Meeting;

4. Perform other tasks as assigned by the Chairperson of the General Meeting.

Article 7. Rights and obligations of the Vote Counting Committee:

1. The Vote Counting Committee consists of one (01) Head and a number of members proposed by the Chairperson and approved by the General Meeting;

2. The Vote Counting Committee is responsible for guiding the use of **voting ballots**, voting procedures, and conducting vote counting.

3. Prepare minutes of vote counting and report the results to the General Meeting;

4. The Vote Counting Committee has the right to establish supporting teams to complete its tasks;

5. The Vote Counting Committee is responsible for the accuracy and

truthfulness of the announced vote counting results.

Chapter III.

PROCEDURES FOR CONDUCTING THE GENERAL MEETING

Article 8. Conditions for conducting the General Meeting

1. The General Meeting shall be conducted when the number of attending shareholders represents more than 50% of the total voting shares according to the list of shareholders established at the record date for the list of shareholders attending the General Meeting on 26 March 2026.

2. In the event that the General Meeting does not meet the above conditions for conduct, the convening and conduct of the second General Meeting shall be carried out in accordance with the provisions of the Law on Enterprises.

Article 9. Conduct of the General Meeting

1. The General Meeting shall be conducted in accordance with the sequence and contents of the agenda as approved by the General Meeting.

2. The General Meeting shall discuss and approve each item in the agenda in accordance with the voting methods as stipulated in Article 13 of this Regulation.

3. The General Meeting shall be closed after the Resolution and Minutes of the General Meeting have been approved.

Article 10. Adoption of decisions of the General Meeting

1. Decisions of the General Meeting of Shareholders shall be adopted in accordance with the Company's Charter and the Voting and Vote Counting Regulations approved by the General Meeting of Shareholders.

Shareholders or authorised representatives attending the meeting shall vote to **approve, not approve, or express no opinion** on the matters submitted to the General Meeting.

Article 11. Voting ballots

1. **Voting ballots** must bear the Company's seal affixed by the Organising Committee of the General Meeting and shall be issued to shareholders or authorised representatives attending the meeting.

2. The voting value of each ballot corresponds to the number of voting shares owned or represented by the shareholder or authorised representative registered to attend the General Meeting.

Article 12. Voting methods for approving decisions at the General Meeting

1. Voting on matters not stated in the voting ballot shall be conducted by direct show of hands at the General Meeting.

2. Voting on matters stated in the voting ballot shall be conducted by shareholders or authorised representatives by selecting only one option, namely approval, disapproval, or no opinion for each matter requiring voting, and the ballot shall be signed for confirmation by the shareholder or authorised representative and placed into the ballot box.

3. Validity of the voting ballot:

a. Valid voting ballot:

- A **voting ballot** issued by the Organising Committee of the General Meeting, bearing the Company's seal;

- **The voting ballot** is not torn, erased, or altered.

b. Invalid voting ballot:

- A voting ballot not issued by the Organising Committee of the General Meeting;

- A voting ballot without the Company's seal;

- A voting ballot that is torn, crossed out, erased, or altered;

- A voting ballot with no option selected;

- A voting ballot with more than one option selected;

4. Method for calculating voting results: By dividing the number of voting **shares** by the number of shares attending the General Meeting.

Article 13. Regulations on vote counting for voting by ballot:

1. The Vote Counting Committee shall conduct vote counting in accordance with the following regulations:

a. The Vote Counting Committee shall work in a separate room or area under the supervision of Board of Management.

b. The Vote Counting Committee may use electronic technical means in vote counting and may use supporting staff when necessary.

c. Each voting ballot shall be checked sequentially and the vote counting results recorded.

d. All voting ballots shall be sealed and handed over to Board of Management.

2. Preparation and announcement of vote counting results:

a. After completing the vote counting, the Vote Counting Committee must prepare the vote counting minutes.

b. The contents of the vote counting minutes must include all contents as prescribed in the Company's Charter.

c. The vote counting minutes must bear the signatures of the Head of the Vote Counting Committee, the legal representative, and the Chairperson of the General Meeting.

Article 14. Discussion and questions at the General Meeting

Based on the number of shareholders attending the General Meeting and the time available, the Chairperson of the General Meeting may select the most appropriate method to conduct the meeting. Shareholders attending the General Meeting shall express their opinions and raise questions by raising their hands to request to speak and obtaining approval from the Chairperson or by completing a question form and submitting it to the Presidium.

Shareholders shall speak concisely and focus on the key issues for discussion, in accordance with the approved agenda of the General Meeting. The content of shareholders' opinions and proposals must not relate to personal matters or exceed the authority of the Company. The Chairperson has the right to remind or request shareholders to focus on key issues in order to save time and ensure the quality of the discussion. The General Meeting agrees that the total speaking time of each shareholder shall not exceed 05 minutes; if this time is exceeded, the Chairperson may request the shareholder to submit questions or recommendations in writing to the Secretariat, and the Presidium shall respond in writing within 05 working days from the date of receipt of the shareholder's recommendation.

Article 15. Minutes of the General Meeting

1. The contents of the General Meeting shall be recorded in minutes. The Chairperson and the Secretary of the General Meeting shall be responsible for the accuracy and truthfulness of the minutes.

2. The minutes of the General Meeting must be announced to the General Meeting and approved before the closing of the General Meeting.

3. The minutes of the General Meeting, minutes of shareholder eligibility verification, vote counting minutes, and other documents recording the proceedings and results of the General Meeting must be archived at the Company's head office.

4. The minutes of the General Meeting shall serve as the basis for issuing the Resolution of the General Meeting.

Article 16. Resolution of the General Meeting

Based on the results of the General Meeting, the Chairperson shall issue the Resolution of the General Meeting on matters approved by the General Meeting. The Resolution of the General Meeting must be read at the General Meeting for shareholders' approval and published on the Company's website within 24 hours from the closing of the General Meeting.

Article 17. Effectiveness

This Regulation consists of 17 Articles, is publicly read at the General Meeting, and shall take effect immediately after being approved by the Annual General Meeting of Shareholders 2026.

**ON BEHALF OF BOARD OF
MANAGEMENT
CHAIRMAN**

Tran The Quang

Hanoi,,2026

REPORT
COMPANY OPERATIONS IN 2025
PLANS FOR 2026 AND IMPLEMENTATION SOLUTIONS

I. RESULTS OF COMPANY OPERATIONS IN 2025.

1. Business operations.

In 2025, the company's primary business activities included:

- Electricity production and trading at Nam Mu, Nam Ngan, and Nam An hydropower plants.
- Undertake corporate restructuring in accordance with the approved policies.
- Developing an electricity pricing plan and negotiating the extension of the power purchase agreement for Nam Mu Hydropower Plant.
- Conducting feasibility studies for the expansion of Nam Mu Hydropower Project.

1.1. Key economic indicators for 2025:

- Production and Business value : VND 136.7/130.0 billion, 105% of the plan
- Revenue : VND 126.9/120.0 billion, 106% of the plan
- Profit before tax : VND 49.4/46.5 billion, 106% of the plan
- Profit after tax : VND 39.2/37.6 billion, 104% of the plan
- Payments to the State Budget : VND 41.9/33.2 billion 126% of the plan

1.2. Summary of Key financial results for 2025 of Nam Mu Hydropower JSC:

- Revenue : VND 126.9 billion
- Profit after tax : VND 39.2 billion
- - Total asset at the Year-end : VND 343.4 billion, including:
 - Short-term assets : VND 127.8 billion
 - Long-term assets : VND 215.6 billion
- - Total Capital : VND 343.4 billion, including:
 - Liabilities : VND 41.6 billion
 - Owner's equity : VND 301.8 billion

The financial results were audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd., completed on 10 March 2026.

2. Electricity Production at Nam Mu, Nam Ngan, and Nam An Hydropower Plants.

In 2025, the total electricity output of Nam Mu, Nam Ngan and Nam An Hydropower Plants reached 156.9/147.5 million kWh, equivalent to 106% of the plan. Total power generation revenue reached 121.4/117.5 billion VND, equivalent to 103% of the plan. The breakdown of power generation for each plant is as follows:

- Nam Mu Hydropower Plant: Output of 65.9 million kWh; Revenue of VND 24.2 billion

- Nam Ngan Hydropower Plant: Output of 62.8 million kWh; Revenue of VND 67.2 billion
- Nam An Hydropower Plant: Output of 28.2 million kWh; Revenue of 29.9 VND billion

The plants have strictly implemented periodic maintenance for construction items and equipment in accordance with the approved plan, ensuring that equipment capacity is maximised.

The Company has developed and executed optimal power generation schemes for the plants to achieve the highest economic efficiency. During shutdown periods (off-peak hours and Sundays), maintenance of construction items and equipment was carried out. Sufficient materials and manpower have been prepared for the power plants. The Company has completed the major overhaul of the H1, H2, and H3 units at Nam Mu Hydropower Plant, and they have returned to normal operation.

The auxiliary dam of Nam An Hydropower Plant has been in operation since late September 2023. Monitoring the power generation process since the auxiliary dam's commission shows an increase in water inflow to the reservoir. Consequently, electricity output and power generation revenue have increased by approximately 20% compared to the period before the auxiliary dam was operational.

3. Corporate Restructuring.

Following the corporate restructuring policy at Nam Mu Hydropower Joint Stock Company, the Board of Management has restructured the business operations accordingly and assigned specific tasks to each company leader to oversee various aspects of the restructuring plan, including:

- Maintaining electricity generation and business operations.
- Divesting from investments outside the core electricity generation sector.

To date, the results of the restructuring activities are as follows:

a. *Maintenance of electricity generation and business operations:* Electricity generation and business operations have been maintained stably, with power generation proceeding according to the established plan.

b. *Divestment from investments outside the core electricity generation sector:* The Company's non-core investments include a capital contribution of VND 30.6 billion to the charter capital of Song Da Tay Do JSC. The implementation results are as follows:

Song Da Tay Do JSC has conducted asset auctions and recovered VND 26.26 billion from these assets.

Throughout 2025, Song Da Tay Do JSC proceeded with the auction procedures for the remaining assets; however, these were unsuccessful as no bidders purchased documents to participate in the auction.

4. Power Purchase Agreement (PPA) and Tariff Negotiations for Nam Mu Hydropower Plant.

Currently, Nam Mu Hydropower Plant is still applying a temporary tariff of 368.14 VND/kWh, effective from 17 June 2024 until an official tariff is negotiated. Recently, the regulations guiding the formulation of official electricity tariffs have undergone frequent changes (four Circulars have been issued since the contract expired).

These regulations lack specificity, making it highly challenging to reach a consensus on the official tariff

The Company continues to update relevant documents regarding tariff formulation and negotiation guidelines. We maintain regular contact with EVN and collaborate with similar power plants to develop the official tariff for Nam Mu Hydropower Plant.

Currently, according to the Draft Law on Amendments and Supplements to the Electricity Law, it is stipulated that: “e) Small-scale renewable energy power plants, including hydropower and solar types, shall be eligible for the Avoided Cost Tariff mechanism as determined by the Ministry of Industry and Trade. Upon the expiration of the Avoided Cost Tariff application period, the Ministry of Industry and Trade shall determine the annual electricity price or the price for each five-year period, based on a percentage of the average market electricity price of year N-1 or the actual average market electricity price of the most recent five years”.

Consequently, in the coming period, the Company will continue to regularly update new guidelines regarding the official electricity tariff for Nam Mu Hydropower Plant to study and implement accordingly.

5. Project Investment Activities.

The Nam Mu Hydropower Expansion Project has been incorporated into the provincial planning under Decision No. 1068/QD-UBND dated 27 June 2024 by the People's Committee of Ha Giang Province (formerly). Following the provincial merger, it was subsequently integrated into the planning by the People's Committee of Tuyen Quang Province under Decision No. 387/QD-UBND dated 26 February 2026, regarding the approval of adjustments to the Tuyen Quang Provincial Planning for the 2021–2030 period, with a vision to 2050. Key parameters of the project are as follows:

- Project Name: Nam Mu Hydropower Expansion Project
- Capacity: 16MW
- Total Investment: VND 390.5 billion.
- Phasing: 8MW for the 2025–2030 period; an additional 8MW for the 2030–2031 period.

The Company continues to engage with the relevant authorities in Tuyen Quang Province to prepare the application for Investment Policy Approval and the selection of the Project Investor, while proceeding with subsequent steps to promote the project investment. Key tasks include:

- Recruit additional personnel in preparation for the project.
- Liaise with Northern Electricity Corporation (NPC) and relevant authorities regarding grid planning and power evacuation (*data has been calculated and submitted to NPC; currently awaiting feedback following planning updates due to the provincial merger*).
- Liaise with Tan Quang People's Committee to finalise the project's land-use plan (*a formal registration for the land-use plan has been submitted and is currently under review with the commune's consultancy unit*).
- Conduct topographical surveys to support the application for Investment Policy Approval (*scheduled for Q2 & Q3/2026*).
- Establish a Project Management Board (PMB) to implement and complete legal procedures and preparatory investment activities (*following the receipt of Investment Policy Approval*).

- Prepare the Feasibility Study Report (FSR) and proceed with the appraisal and approval stages of the project
- Commence project investment and construction: Scheduled for Q1/2027.

5. 2024 Dividend Payment.

The Company has fully paid the 2024 dividends in accordance with the General Meeting of Shareholders' (GMS) resolution, with a total cash dividend rate of 20%: The first interim dividend of 10% was paid on 11 April 2025; the second interim dividend of 5% on 24 October 2025; and the third interim dividend of 5% on 23 December 2025

7. Staff Welfare and Labour Unions.

In 2025, the Company's internal organisations, including the Party Committee, the Trade Union, the Youth Union, and the Women's Union, operated actively and effectively. These organisations successfully fulfilled their roles in promoting production emulation across the Nam Mu, Nam Ngan, and Nam An hydropower plants, as well as relevant units, through various sporting, cultural, and artistic movements aimed at enhancing staff welfare.

The Company has established strong relationships with local authorities and organisations within its operational areas, fostering a healthy collective environment for all personnel. In 2025, no social evils occurred within the Company.

II. 2026 OPERATIONAL PLAN.

a. Strengths

- The entire workforce, from Senior Management to staff, constitutes a unified collective with appropriate professional expertise, professional passion, and commitment to the Company; this provides a solid foundation for stable and sustainable growth.

- The Company continues to receive guidance, support, and assistance from Song Da 9 Joint Stock Company and local authorities in the jurisdictions where the Company operates.

b. Challenges

- As the civil structures and equipment of the hydropower plants have been in operation for many years, several components have deteriorated. The Company has engaged a consultancy firm to inspect and assess all items, recommending necessary repairs to ensure safe and efficient operation. In particular, the equipment at Nam Mu Hydropower Plant (HPP) has been operating at high intensity for over 20 years, leading to significant wear and tear and degradation; major overhauls are required to guarantee operational safety and efficiency.

- The access roads to the headworks of Nam An and Nam Ngan HPPs have suffered extensive landslides at various locations due to floods, hindering operational activities and inspections.

- The Power Purchase Agreement (PPA) for Nam Mu HPP has expired after 20 years of operation. While the Company has negotiated a temporary electricity tariff and extended the PPA, the negotiation for the official tariff remains fraught with difficulties and obstacles. This is due to vague and inconsistent guidance from regulatory authorities, as well as numerous changes during the negotiation process.

- The reservoirs of Nam Mu and Nam Ngan HPPs have experienced significant sedimentation, reducing their active storage capacity and necessitating a dredging plan. Resolving sedimentation at Nam Ngan HPP, in particular, presents substantial challenges.

- The auction of recovered assets at Song Da Tay Do Joint Stock Company has encountered numerous difficulties; consequently, the divestment from Song Da Tay Do has yet to be realised.

c. Key Objectives

In light of the aforementioned strengths and challenges, the Company has identified the following key objectives for 2026:

- Ensure the safe and efficient operation of Nam Mu, Nam Ngan, and Nam An hydropower plants for electricity production and business activities.
- Execute the 2025 dividend payment in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders.
- Continue the restructuring of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company as planned.
- Develop a pricing strategy, negotiate the official electricity tariff, and re-execute the Power Purchase Agreement (PPA) for Nam Mu Hydropower Plant.
- Continue researching and promoting investment for the Nam Mu Hydropower Expansion Project.

1. 2026 Key Economic Targets Plan.

- | | |
|---------------------------------------|---------------------|
| - Total production and business value | : VND 130.5 billion |
| - Revenue | : VND 121.0 billion |
| - Profit before tax | : VND 47.0 billion |
| - Profit after tax | : VND 37.6 billion |
| - State budget contribution | : VND 34.8 billion |
| - Expected dividend rate | : 15 % |

2. Key Objectives and Progress:

- Power Generation: Operate safely and strive to meet or exceed the set targets.
- Capital Recovery and Debt Collection: Ensure timely execution.
- Pricing Strategy, Official Tariff Negotiation, and PPA Re-execution for Nam Mu HPP: Regularly update relevant regulations and specific guidelines to develop and negotiate the official electricity tariff for optimal results.
- Restructuring: Continue implementation as planned.
- Investment: Prepare the proposal for Investment Policy Approval for the Nam Mu Hydropower Expansion Project.
- Employee Welfare and Labour Unions: Ensure timely payment of salaries and statutory benefits for all employees.

III. SOLUTIONS FOR THE REALISATION OF THE 2026 PLAN.

1. Personnel Management and Corporate Restructuring:

Align personnel with the Company's production scale; continue to refine and assess shortcomings within the current management model to implement timely solutions tailored to corporate operations. Adhere to the principle of "the right person for the right job," suited to the Company's specific conditions. Organise professional development training for the entire workforce, particularly for the management team, shift supervisors, and power plant operators.

Reconstruct the organisational model accordingly; promptly issue internal management regulations that align with practical management requirements and changes in State policies.

2. Power Generation Operations at Nam Mu, Nam Ngan, and Nam An Hydropower Plants

Maintain strong relationships with relevant regulatory authorities to enhance power generation efficiency.

Conduct maintenance, repairs, replacements, testing, and calibration for civil structures and equipment across the three plants in accordance with regulations.

Continue developing dredging plans for the reservoirs of Nam Mu, Nam Ngan, and Nam An hydropower plants; submit for approval and commence implementation, with a primary focus on the Nam Ngan reservoir.

Ensure sufficient human resources, replacement materials, and spare parts for electricity production.

3. Negotiation of Electricity Tariffs and PPA Re-execution for Nam Mu HPP.

Continue liaising with the Northern Electricity Corporation (NPC), Vietnam Electricity (EVN), relevant ministries, and authorities, while collaborating with similar hydropower plants to establish the official electricity tariff for Nam Mu HPP.

According to the draft Law on Amendments and Supplements to the Law on Electricity: "e) Small renewable energy power plants, including hydropower and solar types, shall apply the Avoided Cost Tariff (ACT) mechanism as determined by the Ministry of Industry and Trade (MOIT). Upon the expiry of the Avoided Cost Tariff period, MOIT shall determine the annual electricity tariff or a 5-year period tariff based on a percentage of the average market electricity price of year N-1 or the actual average market electricity price of the most recent 5 years. Consequently, the Company will continue to regularly update and review new guiding documents regarding the official electricity tariff for Nam Mu HPP to facilitate effective implementation

4. Technical Management

Strengthen management of work volumes and project schedules, with a particular focus on the preparation and completion of acceptance dossiers. Prioritise safety supervision and organise regular safety training for the workforce.

Ensure that all civil structures and plant equipment operate safely and efficiently.

5. Financial Management

Capital Recovery and Debt Collection: Ensure timely collection of electricity generation revenues and other receivables. Review procedures to complete the disposal of damaged or replaced fixed assets.

Non-core Financial Investments: Regularly update legal regulations and guidelines regarding divestment to develop appropriate divestment strategies once the necessary conditions for execution are met.

Project Financing: Prepare financial plans and funding structures for the Nậm Mu Hydropower Expansion Project.

Dividend Distribution: Formulate the 2025 cash dividend payment plan for submission to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval and subsequent implementation.

6. Corporate Restructuring

a. *Maintaining Electricity Production and Business Operations:* striving to meet the established power generation targets.

b. *Divestment of Non-core Investments:*

Capital contribution at Song Da Tay Do Joint Stock Company (VND 30.6 billion):

Direct the authorised capital representative at Song Da Tay Do JSC to conduct auctions for recovered assets.

7. Investment Activities.

Prepare the application for Investment Policy Approval and implement subsequent steps to promote investment. Key tasks include:

- Grid Planning and Power Evacuation: Liaise with Northern Electricity Corporation (NPC) and relevant authorities regarding grid planning and power evacuation.

- Liaise with Tan Quang People's Committee to finalise the project's land-use plan.

- Conduct topographical surveys to support the application for Investment Policy Approval.

- Prepare the Feasibility Study Report (FSR) and proceed with the project appraisal and approval stages

- Project investment and construction commencement: Scheduled for Q4/2026 – Q1/2027.

8. Other Activities.

Strengthen the operations of the Company's internal organisations, including the Party Committee and the Trade Union, to enhance their roles in promoting production and business activities to achieve the set goals and plans. Maintain strong relationships with local authorities and organisations within operational areas; foster cultural, artistic, and sporting exchanges to ensure a healthy lifestyle for all employees.

IV. MATTERS FOR SUBMISSION TO THE GENERAL MEETING

To implement the 2026 production and business plan, the Board of Directors requests the General Meeting of Shareholders (GMS) to approve the following proposals for implementation, specifically:

- 2025 Production and Business Results
- 2026 Production and Business Plan
- 2025 Audited Financial Statements
- 2025 Report on the Board of Management' Activities and the 2026 Plan
- 2025 Report on the Supervisory Board's Activities and the 2026 Plan
- Final Settlement of Salaries and Remuneration for the Board of Management and the Board of Supervisors; Management Bonuses for 2025 and the 2026 Plan
- 2025 Profit Distribution Plan
- Selection of the Independent Auditor for the 2026 Financial Statements
- Matters for Authorisation from the GMS to the Board of Management

The above constitutes the report on the Company's 2025 performance and the 2026 plan. We look forward to receiving the instructions and guidance from the General Meeting of Shareholders.

Thank you for your kind attention.

Recipients :

- General Meeting of Shareholders
- Archives: Board of Management (BOM),
Administration and Human Resources
Department

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT
CHAIRMAN**

Tran The Quang

REPORT ON PRODUCTION AND BUSINESS PERFORMANCE IN 2025
BUSINESS PRODUCTION PLAN 2026

Sequence	Indicator	Unit	Plan for 2025	2025 Actual Performance	2025 Plan Completion Rate	2026 Proposed Plan	Notes
1	2	3					
I	Total Business Production Value	10³đ	130,000,000	136,689,913	105%	130,500,000	
II	Sales Revenue	10³đ	130,000,000	136,689,913	105%	130,500,000	
1	Revenues	10³đ	120,000,000	126,916,102	106%	121,000,000	
-	Revenue from Electricity Sales	10 ³ đ	117,500,000	121,376,508	103%	117,500,000	
	+ Nam Mu Hydropower Plant	10 ³ đ	24,665,380	24,252,890	98%	24,500,000	
	+ Nam Ngan Hydropower Plant	10 ³ đ	64,500,000	67,224,199	104%	64,500,000	
	+ Nam An Hydropower Plant	10 ³ đ	28,334,620	29,899,419	106%	28,500,000	
-	Other Income + Revenue from Financial Activities	10 ³ đ	2,500,000	5,539,594	222%	3,500,000	
2	Output Value Added Tax	10³đ	10,000,000	9,773,811	98%	9,500,000	
III	Receipt of money into account	10³đ	146,108,687	156,515,029	107%	148,000,000	
IV	Profit	10³đ					
1	Profit before tax	10³đ	46,510,000	49,418,301	106%	47,000,000	
2	Profit after tax	10³đ	37,608,000	39,259,115	104%	37,600,000	
3	Profit Margin						
	- Profit/Revenue (Marginal Profit)	%	39%	39%		39%	
	- Profit After Tax / Charter Capital	%	18%	19%		18%	
	- Profit After Tax / Owners' Equity	%	13%	13%		12%	
	- Profit After Tax / Total Assets	%	11%	11%		11%	
	- Profit / Original Cost of Fixed Assets	%	7%	7%		7%	
VI	Payables to the State Budget	10³đ	33,242,939	41,897,600	126%	35,936,564	
1	Payables to the State Budget	10³đ	31,038,950	39,591,538	128%	32,512,436	
	- VAT Payable	10 ³ đ	5,133,230	9,753,605		5,133,230	
	- Corporate Income Tax.	10 ³ đ	8,902,000	10,159,186		9,400,000	
	- Personal Income Tax.	10 ³ đ	300,000	337,391		200,000	
	- Land Tax and Land Rent	10 ³ đ	350	141		232	
	- Natural Resources Tax.	10 ³ đ	14,800,076	17,188,575		15,878,680	
	- Water Resources Exploitation Rights	10 ³ đ	1,845,294	1,845,295		1,845,294	
	- Fees, Charges, and Other Payables	10 ³ đ	55,000	304,345		55,000	
	- Business License Tax.	10 ³ đ	3,000	3,000		-	
2	Other Payables	10³đ	2,203,989	2,306,062	105%	3,424,128	
	- Social Insurance	10 ³ đ	1,749,197	1,837,355		2,728,602	
	- Health Insurance	10 ³ đ	314,856	324,728		481,518	
	- Unemployment Insurance	10 ³ đ	139,936	143,979		214,008	
VII	Salaries and Income	10³đ					
1	Employees as of the end of the reporting period	People	131	129		131	
2	Average Employees for the Reporting Quarter	People	131	131		131	
3	Total Payroll Payable	10 ³ đ	20,196,800	20,196,800	100%	21,398,000	
4	Average Employee Income per Month per Person	10 ³ đ	12,823	12,848		13,586	
VIII	Fixed Assets and Depreciation of Fixed Assets	10³đ					
1	Average Original Cost of Fixed Assets	10³đ	550,728,185	544,517,127	99%	547,901,507	
2	Depreciation amount	10³đ	22,739,002	22,587,814	99%	22,615,311	
	Assets funded by Corporation's capital contribution	10 ³ đ					
	Assets funded by shareholders' capital contribution	10 ³ đ					

Sequence	Indicator	Unit	Plan for 2025	2025 Actual Performance	2025 Plan Completion Rate	2026 Proposed Plan	Notes
	Assets funded by loans and other sources	10 ³ đ	22,739,002	22,587,814	99%	22,615,311	
3	Depreciation Rate	%	4.1%	4.1%		4.1%	
	Assets from Credit Operations & Others	%	4.1%	4.1%		4.1%	
4	Original Cost of Fixed Assets at the Beginning of the Period	10³đ	738,819,511	738,819,511	100%	737,920,526	
5	Original Cost of Fixed Assets at the End of the Period	10³đ	744,472,868	737,920,526	99%	737,920,526	
6	Net Book Value of Fixed Assets at the End of the Period	10³đ	182,370,257	176,859,267	97%	154,216,459	
IX	Borrowing and Repayment of Medium- and Long-Term Loans	10³đ					
X	Borrowing and Repayment of Short-Term Loans	10³đ					
XI	Period	10³đ	300,124,452	301,775,567	101%	303,603,806	
1	Owners' Equity	10³đ	300,124,452	301,775,567	101%	303,603,806	
a	Charter Capital	10 ³ đ	209,999,000	209,999,000		209,999,000	
	Capital Contribution of Song Da 9	10 ³ đ	107,100,000	107,100,000		107,100,000	
	Capital of Other Shareholders	10 ³ đ	102,899,000	102,899,000		102,899,000	
b	Capital Surplus	10 ³ đ	(468,780)	(468,780)		(468,780)	
c	Funds	10 ³ đ	44,315,289	44,315,289		44,315,289	
d	Retained Earnings	10 ³ đ	46,246,265	47,897,380		49,725,619	
	Previous year	10 ³ đ	8,638,265	8,638,265	100%	12,125,619	
	Current year	10 ³ đ	37,608,000	39,259,115	104%	37,600,000	
e	Sources of Funds for Capital Construction	10 ³ đ	32,678	32,678		32,678	
XII	Electricity Output	10³kWh	147,500	156,875	106%	147,500	
	+ Nam Mu Hydropower.	10 ³ kWh	67,000	65,879		67,000	
	+ Nam Ngan Hydropower.	10 ³ kWh	56,000	62,780		56,000	
	+ Nam An Hydropower.	10 ³ kWh	24,500	28,216		24,500	
XIII	Investment	10³đ	5,000,000	1,200,000	24%	15,000,000	
1	Expansion of Nam Mu Hydropower Plant	10 ³ đ	5,000,000	1,200,000		15,000,000	
XIV	Dividend	%	15	15	100%	15	

PLANNING AND TECHNICAL
DEPARTMENT

FINANCIAL AND ACCOUNTING
DEPARTMENT

GENERAL DIRECTOR

Nguyen Huy Toan

Tran Xuan Du

Bui Trong Can

No.: 165/2026/UHY-BCKT

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

*On the financial statements of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company
For the financial year end 31 December 2025*

**To: The Shareholders
The Board of Management and Board of Directors
Nam Mu Hydropower Joint Stock Company**

We have audited the accompanying financial statements of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company (hereinafter referred to as the "Company") which were prepared on 10 March 2026 as set out on page 06 to 32, including the Balance Sheet as at 31 December 2025, the Income Statement, the Statement of Cash Flows and the Notes thereto.

Responsibilities of the Board of Directors

The Board of Directors of the Company is responsible for preparing and presenting the financial statements in a true and fair view in conformity with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and relevant legal regulations on the preparation and presentation of the financial statements and for such internal control as the Board of Directors determines is necessary to enable the preparation and presentation of the financial statements that are free from material misstatements, whether due to fraud or error.

Responsibilities of the Auditors

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those Standards require that we comply with ethical requirements, plan and perform the audit to obtain reasonable assurance whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The selected procedures depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the entity's preparation and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the entity's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of Directors, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our opinion.

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT (CONT'D)

Opinion of the Auditors

In our opinion, the accompanying financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company as at 31 December 2025, and of its results of operations and its cash flows for the financial year then ended, in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and relevant legal requirements on the preparation and presentation of financial statements.



Nguyen Minh Long
Deputy General Director
Auditor's Practicing Certificate
No. 0666-2023-112-1
For and on behalf of
UHY AUDITING AND CONSULTING COMPANY LIMITED
Hanoi, 10 March 2026

Bui Duc Nam
Auditor
Auditor's Practicing Certificate
No. 5142-2025-112-1

BALANCE SHEET*As at 31 December 2025*

ASSETS	Code	Note	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
CURRENT ASSETS	100		127,844,315,498	111,498,168,321
Cash and cash equivalents	110	4	24,458,219,563	12,995,216,886
Cash	111		24,458,219,563	10,995,216,886
Cash equivalents	112		-	2,000,000,000
Short-term investments	120	7	87,860,000,000	85,000,000,000
Held-to-maturity investments	123		87,860,000,000	85,000,000,000
Current accounts receivables	130		15,457,791,847	12,141,372,495
Short-term trade receivables	131	8	13,107,773,878	10,182,953,462
Short-term advances to suppliers	132		696,778,000	381,402,106
Other short-term receivables	136	9	1,653,239,969	1,577,016,927
Inventories	140	10	31,400,756	28,578,265
Inventories	141		31,400,756	28,578,265
Other current assets	150		36,903,332	1,333,000,675
Short-term prepaid expenses	151	5	36,903,332	1,333,000,675
NON-CURRENT ASSETS	200		215,598,977,225	238,728,257,447
Fixed assets	220		176,859,265,774	199,447,081,843
Tangible fixed assets	221	11	176,859,265,774	199,447,081,843
- Cost	222		737,920,526,587	738,819,510,873
- Accumulated depreciation	223		(561,061,260,813)	(539,372,429,030)
Long-term assets in progress	240		1,262,656,060	6,593,597,946
Construction in progress	242	6	1,262,656,060	6,593,597,946
Long-term investments	250	7	30,600,000,000	30,600,000,000
Investments in subsidiaries	251		30,600,000,000	30,600,000,000
Other long-term assets	260		6,877,055,391	2,087,577,658
Long-term prepaid expenses	261	5	6,877,055,391	2,087,577,658
TOTAL ASSETS	270		343,443,292,723	350,226,425,768

BALANCE SHEET (CONT'D)
As at 31 December 2025


RESOURCES	Code	Note	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
LIABILITIES	300		41,667,723,713	41,692,251,833
Current liabilities	310		41,667,723,713	41,692,251,833
Short-term trade payables	311	12	10,112,073,508	11,432,997,865
Taxes and other payables to the State Budget	313	13	10,459,031,627	13,602,879,038
Payables to employees	314		7,025,377,079	6,865,856,567
Short-term accrued expenses	315	14	9,051,000,000	5,177,869,000
Other short-term payables	319	15	2,536,444,216	2,394,781,308
Bonus and welfare fund	322		2,483,797,283	2,217,868,055
OWNERS' EQUITY	400		301,775,569,010	308,534,173,935
Capital	410	16	301,775,569,010	308,534,173,935
Contributed charter capital	411		209,999,000,000	209,999,000,000
- Shares with voting rights	411a		209,999,000,000	209,999,000,000
Share premium	412		(468,780,000)	(468,780,000)
Investment and Development funds	418		44,315,289,385	44,315,289,385
Retained earnings	421		47,897,380,959	54,655,985,884
- Undistributed earnings by the end of prior year	421a		8,638,265,393	7,675,729,743
- Undistributed earning of the current year	421b		39,259,115,566	46,980,256,141
Fund for capital expenditure fund	422		32,678,666	32,678,666
TOTAL RESOURCES	440		343,443,292,723	350,226,425,768

Tuyen Quang, 10 March 2026

Preparer

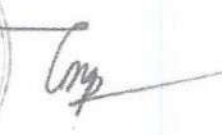

 Tran Xuan Du

Chief Accountant


 Tran Xuan Du

Director




 Bui Trong Can

INCOME STATEMENT
For the financial year ended 31 December 2025

Items	Code	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Revenue from sales of goods and rendering of services	01	17	121,980,043,247	149,000,069,681
Deductions	02		-	-
Net revenue from sales of goods and rendering of services	10		121,980,043,247	149,000,069,681
Cost of goods sold and services rendered	11	18	68,236,015,621	83,823,082,867
Gross profit from sales of goods and rendering of services	20		53,744,027,626	65,176,986,814
Financial income	21	19	4,500,456,786	2,327,758,136
Financial expenses	22	20	204,171,413	26,682,320
<i>In which: Interest expenses</i>	23		109,597,013	-
Selling expenses	25		-	-
General and administrative expenses	26	21	8,738,163,362	8,411,099,621
Operating profit	30		49,302,149,637	59,066,963,009
Other income	31	22	435,603,876	1,763,241
Other expenses	32	23	319,451,827	213,136,438
Other profit	40		116,152,049	(211,373,197)
Accounting profit before tax	50		49,418,301,686	58,855,589,812
Current corporate income tax expenses	51	25	10,159,186,120	11,875,333,671
Deferred corporate income tax expenses	52		-	-
Net profit after tax	60		39,259,115,566	46,980,256,141

Tuyen Quang, 10 March 2026

Preparer



 Tran Xuan Du

Chief Accountant


 Tran Xuan Du

Director




 Bui Trong Can

CASH FLOW STATEMENT
(Applying indirect method)
For the financial year ended 31 December 2025

Item	Code Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Cash flows from operating activities			
Profit/(loss) before tax	01	49,418,301,686	58,855,589,812
Depreciation and amortization	02	22,487,602,065	22,387,607,889
(Profits)/losses from investing activities	05	(4,500,456,786)	(2,327,758,136)
Interest expenses	06	109,597,013	-
Operating profit before changes in working capital	08	67,515,043,978	78,915,439,565
(Increase)/ Decrease in receivables	09	(3,376,414,310)	6,523,400,325
(Increase)/ Decrease in inventories	10	(2,822,491)	783,735
(Increase)/ Decrease in payables (excluding interest, corporate income tax)	11	2,896,869,544	356,953,202
(Increase)/ Decrease in prepaid expenses	12	2,756,944,829	(188,428,036)
Interest paid	14	(109,597,013)	-
Corporate income tax paid	15	(13,395,506,012)	(11,559,246,009)
Other cash outflows for operating activities	17	(3,651,777,259)	(4,240,919,000)
Net cash flows from operating activities	20	52,632,741,266	69,807,983,782
Cash flows from investing activities			
Purchase and construction of fixed assets and other long-term assets	21	(919,383,333)	(9,052,436,545)
Proceeds from disposals of fixed assets and other long-term assets	22	106,000,000	-
Loans to other entities and payments for purchase of debt instruments of other entities	23	-	(85,000,000,000)
Interest and dividends received	27	1,594,451,744	888,141,699
Net cash flows from investing activities	30	781,068,411	(93,164,294,846)

CASH FLOW STATEMENT (CONT'D)
 (Applying indirect method)
 For the financial year ended 31 December 2025

Item	Code	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
<i>Cash flows from financing activities</i>				
Drawdown of borrowings	33		13,077,130,461	-
Repayment of loan principal	34		(13,077,130,461)	-
Dividends paid/ profit distributed	36		(41,950,807,000)	(46,147,784,200)
<i>Net cash flows from financing activities</i>	<i>40</i>		<i>(41,950,807,000)</i>	<i>(46,147,784,200)</i>
Net increase/(decrease) in cash for the year	50		11,463,002,677	(69,504,095,264)
Cash and cash equivalents at the beginning of the year	60	4	12,995,216,886	82,499,312,150
Cash and cash equivalents at the end of the year	70	4	24,458,219,563	12,995,216,886

Tuyen Quang, 10 March 2026

Preparer


 Tran Xuan Du

Chief Accountant


 Tran Xuan Du

Director




 Bui Trong Can

No: 01/HJS-BKS

Tuyen Quang,2026

REPORT OF BOARD OF SUPERVISORS**REPORT ON OPERATING ACTIVITIES IN 2025****AND OPERATION PLAN FOR 2026****To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company****Pursuant to:**

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020.
 - The Charter on the Organization and Operation of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company regarding the rights and responsibilities of Board of Supervisors.
 - The Regulations on the Organization and Operation of Board of Supervisors.
- Board of Supervisors of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company reports to the General Meeting of Shareholders on the supervisory results for the year 2025 as follows:

I. Scope of Supervision:

1. Strategic supervision: Reviewing and assessing the activities of Board of Management of the Company throughout the period in relation to the implementation of the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
2. Operational supervision: Reviewing and assessing key processes in the management and operation of production, business and investment activities of the Company, in order to identify potential risks or violations and cautions, whereas considering appropriate recommendations and solutions to the Company's leadership.
3. Financial statement supervision: Examining and supervising the Company's quarterly financial statements and management reports to assess the reasonableness and transparency of financial data, and at the same time coordinate with the independent auditor at interim and year-end to consider the impact of material accounting and auditing misstatements on the financial statements.

II. Activities of Board of Supervisors in 2024.

In 2025, Board of Supervisors carried out its activities in accordance with its functions and duties as prescribed in the Law on Enterprises, the Company's Charter and the Regulation on organization and operation of Board of Supervisors. Board of Supervisors prepared plans, developed work programs and assigned specific tasks to each member; and carry out regular inspection and supervision of the Company's activities. specific:

- Board of Supervisors carried out tasks such as reviewing and examining issued internal management regulations and policies; review Resolutions and Decisions of Board of Management and decision documents of the Director.
- Attended all 04 meetings of Board of Management of the Company, and at these meetings Board of Supervisors provided opinions on matters requiring attention in production and business activities and restructuring activities of the Company.
- Board of Supervisors held 03 meetings with main contents including: assignment of duties to members of Board of Supervisors; approval of the appraisal report on

- production and business performance; approval of the report of Board of Supervisors submitted to the Annual General Meeting of Shareholders.
- Regularly inspected and evaluated the management and administration of production and business activities by Board of Management and Board of Directors in accordance with the Resolutions of Board of Management and the Charter of the Company, and examined the reasonableness and legality of the Company's production and business activities.
 - Quarterly appraised the Director's reports on the implementation of production and business plans; the Company's financial statements and management reports.
 - Appraised the report on evaluation of the management activities of Board of Management, the administration of the Director, the report on business performance and the financial statements for 2025 of the Company; and the audit report of UHY Auditing and Consulting Company Limited.
 - During the year, the activities of Board of Supervisors focused on quarterly inspections and supervision of decisions of Board of Management based on the implementation of the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, compliance with the Charter on organisation and operation of Board of Management, Board of Directors and functional departments of the Company
 - During the year, Board of Supervisors did not receive any requests related to the management and administration activities of the Company from shareholders or groups of shareholders in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter.
 - After one year of operation in accordance with its functions and duties as prescribed in the Charter, Board of Supervisors has fulfilled the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders, contributing together with Board of Management and the executive apparatus of the Company to the implementation of the targets and tasks approved by the Resolution of the General Meeting of Shareholders.

III. Assessment of the Company's operating situation in 2025:

Based on the information and documents on the management and administration of the Company's business activities provided by Board of Management, the Director and functional departments of the Company, and the Report of Board of Management on production and business activities in 2025 submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, Board of Supervisors has carried out inspection and review work and provided the following comments and assessments:

1. Implementation of the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders.

1.1 Key economic and financial indicators:

No.	Indicator	Unit	Plan for 2025	Actual in 2025	Achievement rate
1	Equity	VND billion	300,12	301,77	101%
2	Production and business value	VND billion	130,00	136,69	105%
3	Revenue	VND billion	120,00	126,92	106%
4	Profit before tax	VND billion	46,51	49.42	106%

5	Expected dividend	%	15	15	100%
6	Average income of employees	(VND million/person/month)	12,82	12,85	100%

The Company has achieved and exceeded the planned targets for profit, equity and dividend compared to the plan approved by the General Meeting of Shareholders, and the livelihood of employees has been ensured.

1.2. Accounting and financial reporting in 2025:

- The Company has complied with the requirements of Vietnamese Accounting Standards and the current Vietnamese enterprise accounting regime in organising accounting work, preparation and circulation of documents, accounting records and preparation of financial statements in a complete and timely manner.
- The 2025 financial statements have been audited by UHY Auditing and Consulting Company Limited and have fairly and reasonably presented, in all material respects, the financial position of the Company as at 31 December 2025.
- Board of Supervisors agrees with the assessments of financial activities in the reports of the Company and the auditing firm, and the 2025 financial statements ensure legality in accordance with the accounting regime and current laws.

Comparison of indicators for the same period of 2025 with 2024.

No.	Indicators	Unit	2024	2025
1	Current Ratio (Current assets/Current liabilities)	Times	2,7	3,0
2	Quik ratio ((Current assets - Inventories)/Total current liabilities))	Times	2,7	3.0
3	Debt ratio (Total liabilities/Equity)	Times	0,13	0,13
4	Profit before tax/ Revenue	%	38,9	38,9
5	Profit after tax /Equity (ROE)	%	15,2	13.0
6	Profit after tax / Total assets (ROA)	%	13,4	11,4

2. Assessment of the activities of Board of Management and Board of Directors:

Board of Supervisors assesses that Board of Management and Board of Directors in 2025 have fulfilled their management responsibilities within the current legal framework, specifically:

- Board of Management held 04 regular quarterly meetings in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter, and implemented the Resolution of the General Meeting of Shareholders, issuing 19 Resolutions in compliance with legal procedures and the Company's Charter;
- Board of Management strictly complied with the disclosure of corporate governance reports, annual reports and other extraordinary reports in accordance with the regulations of the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange;
- The direction of Board of Management is strategic with long-term objectives and plans, while closely directing the operation of production and business activities, and Board of Management has directed, inspected and supervised the Executive Director in the implementation and application of issued internal management regulations and policies;

- Board of Management has implemented all Resolutions of the General Meeting of Shareholders in a timely and flexible manner, and Board of Supervisors has not identified any abnormalities in the activities of Board of Management, Board of Directors and management personnel of the Company;
- Coordination between Board of Supervisors and Board of Management: Board of Supervisors was invited to attend all meetings of Board of Management and participated in providing opinions and contributing to organisational management, administration of production and business activities, and the Company's development strategies and plans;
- The Company's accounting management and accounting records comply with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese accounting system and current State regulations, and the financial plan has been prepared in line with the production and business plan and closely follows actual conditions, ensuring effective organisation and administration of production and business activities;

The divestment from Song Da Tay Do Joint Stock Company has not yet been implemented.

IV. Conclusions and Recommendations

In order to enhance the efficiency of production and business activities, Board of Supervisors proposes that Board of Management and Board of Directors:

- Focus on improving governance capacity. Enhance the quality of accounting work. Conduct comprehensive and thorough analysis and assessment of the production and business performance.
- Promote the expansion of Nam Mu Hydropower Plant and bidding activities to seek job opportunities in the domestic market in order to increase workload in 2026 and subsequent years, and provide additional training for staff engaged in bidding to ensure thorough understanding of legal regulations on bidding and compliance with applicable laws.
- Select the auditing firm for the 2026 financial statements: To be implemented in accordance with the resolution approved by the Annual General Meeting of Shareholders 2026.
- Continue to maintain and promote improved efficiency of production and business activities; ensure cash flow for production, dividend payments to shareholders, salaries and income for employees, and timely fulfilment of obligations to the State.
- The Company should promote digital transformation, including management software models for materials and equipment; online conferences, and implementation of digital transformation in other business activities of the Company.

V. Activity plan of Board of Supervisors for 2026.

With the functions and duties of Board of Supervisors and on the basis of the Company's production and business orientation and tasks for 2026, Board of Supervisors submits to the General Meeting of Shareholders the activity plan for 2026 as follows:

- Supervising the activities of Board of Management and the Director in 2026 in the following areas: management and administration of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company; implementation of the rights and obligations of Board of Management and the Director in accordance with the law and the Company's Charter; organisation and implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

- Supervising the issuance and implementation of Resolutions and Decisions of Board of Management; the appropriateness of authority in decision-making by the Company's leadership.
- Supervising the financial situation, management and preservation of capital, and the implementation of quarterly production and business plans in 2026.
- Inspecting and supervising the status of economic contracts in 2026 and related years (if necessary).
- Appraising the financial statements as at 31 December 2026; interim financial statements; and appraising documents and reports of Board of Management in 2026.
- Inspecting and supervising accounting documents and records and bookkeeping work in 2026 and related years (if any).
- Participating fully in meetings of Board of Management and maintaining close coordination with Board of Management, Board of Directors and the Company's departments.

Performing other tasks in accordance with the Regulation on organisation and operation of Board of Supervisors.

The above is the report of Board of Supervisors on the results of supervision in 2025 and the activity plan of Board of Supervisors for 2026.

Sincerely thank you!

Recipients:

- General Meeting of Shareholders
- Board of Management,
Administration Department
- Supervisors
- Filed at Board of Supervisors

**ON BEHALF OF BOARD OF SUPERVISOR
HEAD OF BOARD OF SUPERVISOR**

Tran Ngoc Anh

No.: 01/TT- BKS

Hanoi, April 2026

PROPOSAL

Re: Selection of the Auditing Firm for the 2026 Financial Statements

To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Charter of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company.

The Board of Supervisors of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the proposal to select an auditing firm to perform the review of the semi-annual financial statements for 2026 and the audit of the 2026 annual financial statements of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company (the “Company”), as follows:

I. Criteria for selecting an Auditing Firm

Based on the Company’s business lines and audit requirements, the Board of Supervisors proposes to the General Meeting of Shareholders the following criteria and method for selecting an independent auditing firm:

1. Criteria for selecting an Auditing Firm

- Must be an independent auditing firm licensed to operate in Vietnam and approved by the State Securities Commission to audit issuing organisations and listed entities;
- Must be a reputable auditing firm with a team of qualified and experienced auditors in auditing financial statements in the construction sector, in accordance with Vietnamese Accounting Standards and the Vietnamese Accounting System;
- Must not have any conflict of interest in auditing the Company’s financial statements.
- Must offer a reasonable audit fee, appropriate to the content, scope, and timeline of the audit as required by the Company;
- Must ensure timely completion and publication of the audited financial statements in accordance with statutory deadlines and with the highest quality.

2. Method of selecting the Auditing Firm

To be carried out in accordance with the provisions of the law and the Charter on the organisation and operation of the Company

II. Proposal of the Board of Supervisors

Based on the above criteria, the Board of Supervisors respectfully submits the following matters to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for consideration:

1. Approving the list of independent auditing firms to perform the audit and review of the Company's financial statements in 2026, specifically:

- AASC Auditing Firm Company Limited
- UHY Auditing and Consulting Company Limited
- VACO Auditing Company Limited

2. Authorising the Board of Directors to decide on the selection of one (01) auditing firm from the above list to carry out the audit and review of the Company's financial statements in 2026.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:

- As addressed;
- Board of Management;
- Organisation Committee of the General Meeting of Shareholders ;
- Filed by the Board of Supervisors.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD**

Tran Ngoc Anh

**OPERATIONAL REPORT
OF THE BOARD OF DIRECTORS OF NAM MU HYDROPOWER JOINT
STOCK COMPANY FOR 2025 AND PLAN FOR 2026**

I. GENERAL INFORMATION:

1. Company Information:

- Name of public company: Nam Mu Hydropower Joint Stock Company
- Charter capital: VND 209,990,000,000
- Stock code: HJS

2. List of Board of Management Members:

- | | |
|------------------------|----------------------------------|
| - Mr. Tran The Quang | - Chairman |
| - Mr. Bui Trong Can | - Member of the Board, Directors |
| - Mr. Nguyen Viet Ky | - Member of the Board |
| - Mr. Nguyen Duc Luong | - Member of the Board |
| - Ms. Tran Thi Len | - Member of the Board |

II. REPORT ON THE BOARD OF DIRECTORS' ACTIVITIES IN 2025

1. Overview of Operations.

- In April 2025, the Company successfully convened the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM). The General Meeting approved the following: (i) The production and business report and future plan; (ii) The audited financial statements; (iii) The Board of Management report; (iv) The Board of Supervisors report; (v) The profit distribution and dividend payment report; (vi) The report on salaries and remuneration for the Board of Management and the Board of Supervisors; (vii) The selection of the independent auditor for the 2025 financial statements; (viii) The election of members of the Board of Management and the Board of Supervisors for the 2025–2030 tenure; (ix) Matters authorised by the General Meeting of Shareholders to the Board of Management.
- Board of Management and Executive Board Personnel: There were no changes during the period.

2. Performance Results of the Board of Management:

- a. Throughout 2025, the Board of Management (BOM) duly and fully exercised its functions and powers as stipulated in the Company's Charter, prevailing legal regulations, and the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM). Specifically:
 - The BOM comprehensively prepared the agendas, contents, and documents for the successful convening and organisation of the 2025 AGM.
 - The BOM directed and supervised the Executive Board in the performance of their assigned duties.
 - To ensure the Company's business activities were decided upon promptly and opportunities were not missed—while maintaining the necessary requirements for due diligence—BOM members acted proactively and responsibly. Work was expedited through consultations, discussions, and obtaining formal opinions via written documents

and emails. Over the past year, the BOM held 04 regular meetings and issued 19 Resolutions and 12 Decisions, primarily regarding the following contents:

- + Approved the quarterly and annual business and production results, as well as the operational plans and orientations for the subsequent quarters and years; issued guiding documents on electricity production and business at the three hydropower plants, ensuring the safety of all civil structures during the storm and flood season...
- + Selected the independent auditor for the 2025 financial statements.
- + Approved other matters within the authority of the Board of Management.

The issuance of Resolutions was conducted in compliance with the required sequences and procedures, in accordance with legal regulations and the Company's Charter.

(Details of the Resolutions, Decisions, and meeting minutes are archived at the Company's Office and are listed in the disclosed 2025 Corporate Governance Report).

- Selection of the Independent Auditor for the 2025 Financial Statements: In execution of the GMS Resolution, the Board of Management approved UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. as the auditor for the 2025 financial statements, including the review of the interim financial statements for the Parent Company and the Consolidated Financial Statements for the Parent-Subsidiary structure.
- Corporate Governance: The Board of Management strictly adhered to legal regulations, the Charter of Organisation and Operation, the Operating Regulations of the BOM, the Internal Regulations on Corporate Governance, the Information Disclosure Regulations, and other relevant rules to safeguard the interests of the Company and its shareholders. The BOM created favourable conditions for the Company's Director to lead production and business operations while ensuring the BOM's management, direction, supervision, and due diligence.
- Transactions and Contracts between the Company and Related Parties: There were 02 contracts
- The Chairman and relevant members of the Board of Management (BOM) actively participated in Executive Board meetings with the Capital Representative regarding the previous year's production and business results and the following year's plans, to ensure timely grasp of information and the issuance of appropriate decisions.
- Implementation of the Divestment Policy at Song Da Tay Do Joint Stock Company: This has not yet been realised.
- 2025 Production and Business Results:
 - + Total production and business value : VND 136.7/130.0 billion, achieving 105% of the annual plan
 - + Total revenue: VND 126.9/120.0 billion, achieving 106% of the annual plan
 - + Profit before tax: VND 49.4/46.5 billion, achieving 106% of the annual plan
 - + Profit after tax: VND 39.2/37.6 billion, achieving 104% of the annual plan
 - + State budget contribution: VND 41.9/33.2 billion, achieving 126% of the annual plan
 - + Dividend payout: 15%/15% in cash dividends, achieving 100% of the annual plan
- b. Working relationship of the Board of Management:
 - Members of the Board of Management maintain close coordination and ensure timely information sharing on relevant matters during the course of handling their duties.
 - The Board of Management issues resolutions and decisions for implementation by the General Director and the executive management team, and supervises and monitors the execution of such resolutions and decisions. Depending on the agenda of both regular and ad hoc meetings, the Board invites the Executive Board, Chief Accountant, and Heads of

Departments to attend, ensuring effective implementation and contribution of professional opinions.

- The Board closely coordinates with the Supervisory Board while ensuring its operational independence. Meeting invitations and materials are provided to the Supervisory Board in accordance with regulations, similar to those for Board members. The Board respects, listens to, and duly considers the opinions of the Supervisory Board representatives attending Board meetings.

3. Limitations and outstanding issues:

Although the Board of Management has regularly held meetings with the Executive Management and implemented various timely measures and solutions, the divestment of investment in Song Da Tay Do Joint Stock Company was not completed in 2025.

4. Evaluation of the performance of the Board of Directors:

- The Board of Directors has been proactive in managing operations and has promptly implemented measures and solutions to improve business efficiency. The Board of Management has issued resolutions and decisions, and has conducted inspection, supervision, and direction of the Executive Management and other executives in managing the Company's operations in accordance with the Charter and internal regulations. The Board of Directors has made significant efforts in administration and in electricity production and business activities, closely following the resolutions of the General Meeting of Shareholders (GMS) and the Board of Management to ensure stable operations and gradually meet the objectives, directives, and orientations set by the GMS and the BOM.
- The divestment at Song Da Tay Do Joint Stock Company has not met the required targets. The main reasons have been presented in the 2025 business performance report and the 2026 business plan. The Board of Directors is required to pay greater attention to this matter and implement more decisive measures.
- In 2025, the BOM did not identify any unusual issues in the management and administration activities of the Board of Directors and other managerial positions within the Company, and did not receive any complaints or claims related to the Board of Directors or other managerial personnel.
- The General Director and management staff have implemented the management and operation of the Company's production and business activities in compliance with applicable laws and the Company's internal governance regulations.

5. Remuneration and compensation of the Board of Management, the Supervisory Board, and operating expenses of the Board of Management in 2025:

The budgeted remuneration and compensation for the Board of Management and the Supervisory Board in 2025 amounted to VND 816 million.

Based on the achievement of the 2025 production and business targets and the resolution approved by the General Meeting of Shareholders in 2025, the remuneration and compensation for the Board of Management and the Supervisory Board were paid at 100% of the approved budget, with a total payment of VND 816 million (details are provided in the attached report).

Report on total remuneration of executive management paid in 2025: (as presented in the Company's audited financial statements attached).

6. Financial indicators – Statement of profit or loss and business performance of the Company in 2025.

(Details are provided in the Company's business performance report and audited financial statements attached)

7. Corporate governance in 2025:

- Members of the Board of Management have duly fulfilled their responsibilities and exercised their rights, actively contributing opinions to management and operational matters; clearly defining the responsibilities of the Board of Management as well as the Board of Directors. The Board has effectively supervised the Company's production and business activities and has promptly provided appropriate directions and solutions.

- The Board of Management has effectively performed its role in providing strategic direction, supervision, and control over the Company's operations, ensuring transparent and efficient corporate governance.

- The Company has strictly complied with regulations on disclosure of corporate governance reports, annual reports, and other ad hoc reports in a full and timely manner.

III. ORIENTATION OF BOARD OF MANAGEMENT'S ACTIVITIES IN 2026

1. Plan for key targets in 2026:

- Total production and business value: : VND 130,5 billion
- Revenue : VND 121,0 billion
- Profit before tax : VND 47,0 billion
- Profit after tax : VND 37,6 billion
- Payment to the State : VND 34,8 billion
- Expected dividend rate : 15 %

2. Regarding the performance of functions and duties of Board of Management:

With its function as the governing body of the Company, Board of Management shall fully perform its rights and obligations in accordance with the provisions of law, the Charter and internal regulations of the Company. Direct and guide the proper implementation of the Resolution of the General Meeting of Shareholders, and at the same time issue resolutions and decisions in a timely and flexible manner for the Director and the executive apparatus to implement, provide more decisive direction and regularly inspect and supervise the implementation of such resolutions and decisions.

3. Regarding corporate governance:

- Continue to review, develop new or amend and supplement regulations and procedures in line with the production and business situation of the unit, serving as a basis for governance, management and administration to be conducted in a strict manner and to limit risks for the enterprise.

- Strengthen the supervision and direction of the executive apparatus in monthly and quarterly production and business activities, striving to achieve and exceed the targets approved by the General Meeting of Shareholders.

- Report and disclose information periodically and extraordinarily in accordance with the provisions of law.

4. Regarding production and business activities:

- Direct the implementation of the audit of production and business results in 2025, submit to competent authorities in accordance with regulations. Organise the Annual General Meeting of Shareholders in 2026 and pay dividends for 2025 in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders.

- Direct the implementation of the audit of production and business results in 2025, submit to competent authorities in accordance with regulations. Organise the Annual General Meeting of Shareholders in 2026 and pay dividends for 2025 in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders.

- Continue directing the negotiation of electricity tariffs and the re-execution of the Power Purchase Agreement (PPA) for Nam Mu Hydropower Plant.
- Organise and direct the implementation of corporate restructuring in accordance with the Resolution approved by the General Meeting of Shareholders.
- Direct and strengthen inspection and control to ensure that resolutions and decisions of Board of Management, legal regulations and internal management regulations are implemented throughout the Company;
- Direct the preparation of reports to seek approval of investment policy and carry out subsequent steps for studying the investment in the Nam Mu Hydropower Expansion Project;
- Continue to improve policies for employees in order to attract talents and enhance employee engagement with the Company. Direct the strong application of information technology for management purposes.

The above is the report on the activities of Board of Management of the Company in 2025 and the activity plan for 2026. Board of Management would like to express its sincere thanks and wishes to receive comments and contributions from shareholders so that Board of Management can further improve its capacity and direct the Company to accomplish the objectives and tasks assigned by shareholders.

We would like to express our sincere thanks./.

Recipients:

- *As above*
- *File at Board of Management, Administration Department*

**ON BEHALF OF BOARD OF
MANAGEMENT
CHAIRMAN**

Tran The Quang

No.: 01 TT/HDQT
(Re: Approval of the Audited
Financial Statements for 2025)

Hanoi, April 2026

**PROPOSAL
OF THE BOARD OF MANAGEMENT**

To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower JSC

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Nam Mu Hydropower JSC;
- Pursuant to the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower JSC;
- Pursuant to the audited financial statements for 2025.

The Board of Management of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company submits to the General Meeting of Shareholders the audited financial statements for 2025 as follows:

The financial statements for the year ended 31 December 2025, were audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. – one of the audit firms with the necessary expertise and meeting all the selection criteria approved by the General Meeting of Shareholders.

According to the auditor's opinion, the financial statements fairly and accurately reflect, in all material respects, the financial position of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company as of 31 December 2025, as well as the results of its production and business activities and cash flows for the financial year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of consolidated financial statements.

Upon receiving the audited financial statements for 2025, Nam Mu Hydropower Joint Stock Company promptly published them on the company's website and disclosed the information in accordance with current regulations.

The Board of Management respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the 2025 audited financial statements of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company, audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. (as attached).

Submitted for the General Meeting of Shareholders' review and approval.

Recipients:

- As "To:"
- Filed at the Office

**ON BEHALF OF THE BOM
CHAIRMAN**

Tran The Quang

PROPOSAL
BY THE COMPANY'S BOARD OF MANAGEMENT

To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Company's Charter;
- Pursuant to the business results of 2025.

The Board of Directors proposes that the General Meeting of Shareholders approve the 2025 profit distribution plan as follows:

Currency unit: VND

No	Description	Amount	Notes
1	Profit before tax in 2025	49,418,301,686	
2	Current corporate income tax	10,159,186,120	
3	Profit after corporate income tax (3 = 1 – 2)	39,259,115,566	
4	Appropriation to funds	4,271,911,557	
	- Bonus and welfare fund (10%):	3,925,911,557	
	- Bonuses for the Board of Management, the Board of Directors, the Chief Accountant and the Board of Supervisors	346,000,000	
5	Remaining profit after fund appropriation (5 = 3 – 4)	34,987,204,009	
6	Retained earnings from previous years	8,638,265,393	
7	Dividend payment in cash (15%)	31,499,850,000	
8	Remaining profit after distribution (8=5+6-7)	12,125,619,402	

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients:

- As addressed
- Office archive

**ON BEHALF OF THE BOARD OF MANAGEMENT
CHAIRMAN**

No: 03/TT-HĐQT

HaNoi, April 2026

(VRe: Salaries and remuneration for the Board
of Management and the Board of Supervisors in
2025; Plan for 2026)

PROPOSAL

To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Group Joint Stock Company

- Based on the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Based on the Company's Charte;
- Based on the Company's business performance results and operational plans;

To facilitate corporate governance, the Board of Directors submits to the General Meeting of Shareholders for approval the salaries and remuneration for the Board of Management and the Board of Supervisors for 2025 , as well as the plan for 2026, as follows:

I. PERSONNEL OF THE BOARD OF MANAGEMENT AND THE BOARD OF SUPERVISORS.

1. Report on salaries and remuneration for the Board of Management and the Board of Supervisors in 2025:

Based on the 2025 business performance and the Resolution approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders; the salaries and remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board were paid at 100% of the approved budget, amounting to a total payment of VND 816 million. The details are as follows:

TT	Position	People	Month	2025 Planned Salaries and Remuneration per AGM Resolution (VND/month)	Actual 2025 Salaries and Remuneration at 100% of Plan (VND/month)	Total 2025 Salaries and Remuneration (VND)
1	2	3	4	5	(6)=(5)x100%	(7)=(6)x(4)x(3)
I	Salaries for full-time officers					
1	Head of the Board of Supervisors	1	4	20,000,000	20,000,000	80,000,000
II	Remuneration					
1	Chairman of the Board of Management	1	12	12,000,000	12,000,000	144,000,000
2	Member of the Board of Supervisors	1	8	8,000,000	8,000,000	64,000,000

3	Member of the Board of Management	4	12	8,000,000	8,000,000	384,000,000
4	Member of the Board of Supervisors	2	12	6,000,000	6,000,000	144,000,000
	Total					816,000,000

2. Salary and Remuneration Plan for the Board of Management and Board of Supervisors in 2026.

No.	Position	Remuneration (VND/month)
1	Chairman of the Board of Management	12,000,000
2	Full-time Head of the Board of Supervisors	8,000,000
3	Member of the Board of Management	8,000,000
4	Supervisor	6,000,000
5	Secretary	5,000,000

3. Bonus Plan for the Board of Directors, Board of Supervisors, and Corporate Management in 2026.

To encourage innovation and improve business management efficiency, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to grant bonuses to corporate management (including the Board of Management, Board of Directors, Chief Accountant, and Board of Supervisors) based on the business performance in 2026, as follows:

- If the 2026 profit after tax target is achieved: The maximum bonus shall not exceed one month's average salary and remuneration.

- If the 2026 profit after tax target is exceeded: The maximum bonus shall not exceed two months' average salary and remuneration.

Submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients:

- As addressed
- Office filing

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT
CHAIRMAN**

Tran The Quang

**NAM MU HYDROPOWER JOINT
STOCK COMPANY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số: 04 TT/HĐQT

*(Subject: Request for the General Meeting
of Shareholders to authorize the Board of
Directors))*

Hanoi, April 2026

**PROPOSAL
BY THE COMPANY'S BOARD OF MANAGEMENT**

**To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint
Stock Company**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Company's Charter;
- Pursuant to the functions and duties of the Board of Management;

In order to facilitate corporate governance, the Board of Management respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for authorisation as follows:

- To authorise the Board of Management to approve matters relating to the divestment from Song Da Tay Do Joint Stock Company.
- To authorise the Board of Management to approve matters relating to the investment study of the Nam Mu Hydropower Expansion Project.
- To authorise the Board of Management to approve matters relating to the re-signing of the Power Purchase Agreement for Nam Mu Hydropower Plant.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients :

- As addressed
- Office archive

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

Tran The Quang

**NAM MU HYDROPOWER JOINT
STOCK COMPANY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

No.: 05 TT/HĐQT
(*"Re: Proposal to the General Meeting of
Shareholders on amendments and
supplements to the Company's Charter)*

Hanoi,2026



**PROPOSAL
BY THE COMPANY'S BOARD OF MANAGEMENT**

**To: The General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint
Stock Company**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly on 17 June 2020 and effective from 1 January 2021;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14, passed on 26 November 2019 and effective from 1 January 2021;
- Based on the current situation and the requirements of the Company's business operations;

To ensure compliance with current legal regulations, the Board of Management has conducted a review to amend and supplement the Company's Charter. The proposed amendments include updating the Company's address following changes in administrative boundaries, revising references to legal regulations that have been updated, and amending several other provisions relating to the Company's business operations.

The Board of Management respectfully submits the proposal for the General Meeting of Shareholders to consider and approve the amendments to the Company's Charter. The draft of the amended Charter is presented in the Appendix attached to this proposal.

We respectfully request the General Meeting of Shareholders' consideration and approval,

Yours faithfully

Recipients :

- As above
- Office archives

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

Tran The Quang

No:/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Ha Noi,.... 04 April 2026

DRAFT

RESOLUTION
Annual General Meeting of Shareholders 2026
Nam Mu Hydropower Joint Stock Company

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
NAM MU HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed on 17 June 2020, effective from 1 January 2021, and the Decrees guiding the implementation of certain provisions of the Law on Enterprises;

Pursuant to the Charter on the organization and operation of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company;

Pusuant to thr Minutes No .../2026/BB-ĐHĐCĐ dated ...April 2026 of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company.

RESOLUTION

Article 1: The Annual General Meeting of Shareholders of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company in 2026 votes to approve the following matters:

1. Approval of the business performance results for 2025

- Production and business value: VND 136,7 billion
- Revenue : VND 126,9 billion
- Profit before tax : VND 49,4 billion
- Profit after tax : VND 39,2 billion
- Payment to the State : VND 41,9 billion

(Voting approval rate% in favor)

2. Approval of the business plan for 2026.

- Total production and busisness value : VND 130,5 billion
- Revenue : VND 121,0 billion
- Profit before tax : VND 47,0 billion
- Profit after tax : VND 37,6 billion
- Payment to the State : VND 34,8 billion

- Expected dividend rate : 15 %

(Voting approval rate% in favor)

3. Approval of the 2025 Financial Statements of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company, audited by UHY Auditing & Consulting Co., Ltd. (as per the attached financial report).

(Voting approval rate% in favor)

4. Approval of the profit distribution plan and dividend payment for 2025.

No.	Content	Amount	Notes
1	Profit before tax for 2025	49,418,301,686	
2	Current corporate income tax	10,159,186,120	
3	Profit after corporate income tax (3=1-2)	39,259,115,566	
4	Appropriations to funds	4,271,911,557	
	- Bonus and welfare fund (10%)	3,925,911,557	
	- Bonus for the Board of Management, Board of Directors, Chief Accountant and Board of Supervisors	346,000,000	
5	Remaining profit after fund appropriations (5=3-4)	34,987,204,009	
6	Retained earnings from previous years	8,638,265,393	
7	Profit distributed as cash dividend of 15%	31,499,850,000	
8	Remaining profit after distribution (8=5+6-7)	12,125,619,402	

(Voting approval rate% in favor)

5. Approval of the Report on the Activities of the Board of Management for 2025 and the Plan for 2026 *(report attached)*.

((Voting approval rate% in favor)

6. Approval of the Report on activities of the Board of Supervisors in 2025 and the plan for 2026 *(report attached)*.

((Voting approval rate% in favor)

7. Approval of salaries and remuneration of the Board of Management and the Board of Supervisors in 2025; plan for 2026

- 7.1. Finalisation of payment of salaries and remuneration of the Board of

Management and the Board of Supervisors in 2025 as follows:

Based on the performance of production and business targets in 2025 and the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2025; the salaries and remuneration of the Board of Management and the Board of Supervisors in 2025 are paid at 100% of the approved plan; the total salaries and remuneration of the Board of Management and the Board of Supervisors in 2025 amount to VND 816 million (details as per the proposal of the Board of Management).

7.2. Remuneration plan for the Board of Management, Board of Supervisors and Secretary in 2026:

No.	Position	Remuneration (VND/month)
1	Chairman of the Board of Management	12,000,000
3	Head of the Board of Supervisors	8,000,000
4	Member of the Board of Management	8,000,000
5	Member of the Board of Supervisors	6,000,000
6	Secretary	5,000,000

7.3. Proposed bonus level for the Board of Management, Board of Supervisors and enterprise managers in 2026.

In order to encourage innovation and improve efficiency in production and business management, the General Meeting of Shareholders authorises the Board of Management to grant bonuses to enterprise managers (Board of Management, Board of Directors, Chief Accountant) and the Board of Supervisors based on the implementation of the 2026 production and business plan as follows:

- If achieving the after-tax profit plan for 2026: the maximum bonus shall not exceed 01 month of average salary and remuneration.

- If exceeding the after-tax profit plan for 2026: the maximum bonus shall not exceed 02 months of average salary and remuneration.

(Voting approval rate% in favour)

8. Amendments and supplements to the Company's Charter on Organisation and Operation (Detailed contents attached)

(Voting approval rate% in favour)

9. Approval of the contents for which the General Meeting of Shareholders authorises the Board of Management:

- Authorising the Board of Management to approve matters related to divestment at Song Da Tay Do Joint Stock Company.
- Authorising the Board of Management to approve matters related to the study and investment of the Nam Mu Hydropower Expansion Project.
- Authorising the Board of Management to approve matters related to the renegotiation and signing of the power purchase agreement of Nam Mu Hydropower Plant.

(Voting approval rate% in favour)

10. Approval of the list of independent auditing firms and authorisation for the Board of Management to select one (01) firm from this list to perform the audit and review of the financial statements in 2026, the list of auditing firms includes:

- AASC Auditing Firm Company Limited
- UHY Auditing and Consulting Company Limited
- VACO Auditing Company Limited

(Voting approval rate% in favour)

Article 2. The General Meeting of Shareholders assigns the Board of Management, based on its functions and duties, to direct the Company to implement the contents in **Article 1** in accordance with the provisions of law and the Company's Charter.

Article 3. The Board of Management, the Board of Supervisors, the Board of Directors, professional departments, and affiliated units of Nam Mu Hydropower Joint Stock Company shall implement this Resolution.

Recipients:

- Shareholders.
- Board of Management,
Board of Supervisors of
the Company.
- State Securities
Commission.
- Filed at the Company's
Office.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON**

Tran The Quang